

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỒ NGỌC KHẢI – NGUYỄN ĐĂNG BỬU

TÀI LIỆU TẬP HUẤN DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA MỚI

Môn **ÂM NHẠC LỚP 1**



Bộ sách: Chân trời sáng tạo

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

LỜI NÓI ĐẦU

Kính thưa quý thầy cô giáo!

Sách giáo khoa Âm nhạc lớp 1 thuộc bộ sách *Chân trời sáng tạo* của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Sách sẽ được áp dụng vào dạy học môn Âm nhạc từ năm học 2020 – 2021 trong lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (Ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Để giúp giáo viên sử dụng sách giáo khoa, sách giáo viên một cách hiệu quả nhất, chúng tôi đã biên soạn *Tài liệu tập huấn tổ chức thực hiện dạy học theo sách giáo khoa mới môn Âm nhạc 1*. Trong tài liệu này, tiếp thu các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới, chúng tôi đặc biệt chú trọng đến những vấn đề về lí luận và phương pháp dạy học, phương thức tổ chức hoạt động học tập âm nhạc trong giờ học. Các nội dung trong tài liệu sẽ được mở rộng qua các hoạt động tại các chương trình bồi dưỡng và tập huấn sẽ giúp quý thầy cô giáo trải nghiệm, ứng dụng và sáng tạo trong việc triển khai sách giáo khoa Âm nhạc 1 của bộ sách *Chân trời sáng tạo* vào điều kiện giáo dục thực tế của năm học tới.

Trân trọng và kính chúc quý thầy cô nhiều sức khỏe và thành công!

NHÓM TÁC GIẢ

MỤC LỤC

	Trang
PHẦN MỘT: HƯỚNG DẪN CHUNG	5
1. Quan điểm biên soạn sách giáo khoa	5
2. Sách giáo khoa môn Âm nhạc cấp Tiểu học.....	6
3. Phương pháp dạy học / tổ chức hoạt động.....	9
4. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Âm nhạc	25
5. Một số lưu ý lập kế hoạch dạy học theo Thông tư 5555/BGDĐT	29
 PHẦN HAI: GỢI Ý, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC	38
1. Gợi ý hướng dẫn tổ chức dạy học <i>Nghe nhạc</i>	38
2. Gợi ý hướng dẫn tổ chức dạy học <i>Hát</i>	39
3. Gợi ý hướng dẫn tổ chức dạy học <i>Đọc nhạc</i>	41
4. Gợi ý hướng dẫn tổ chức dạy học <i>Nhạc cụ</i>	43
5. Gợi ý hướng dẫn tổ chức dạy học <i>Thường thức âm nhạc</i>	44
6. Tổ chức hoạt động <i>Khám phá</i> ở mỗi chủ đề trong sách giáo khoa.....	45
7. Hướng dẫn thực hiện mục <i>Góc âm nhạc của em</i>	46
 PHẦN BA: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỌC LIỆU	48
1. Hướng dẫn sử dụng sách giáo viên Âm nhạc 1.....	48
2. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng sách bổ trợ, sách tham khảo	49
 TÀI LIỆU THAM KHẢO	51

PHẦN MỘT

HƯỚNG DẪN CHUNG

1. QUAN ĐIỂM BIÊN SOẠN SÁCH GIÁO KHOA

1.1. Cơ sở lí luận

– Theo định hướng đổi mới giáo dục phổ thông được thể hiện qua Nghị quyết 88 về đổi mới chương trình và sách giáo khoa (SGK) phổ thông của Quốc hội và qua chương trình giáo dục phổ thông mới, gồm Chương trình giáo dục phổ thông Tổng thể và Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc, với trọng tâm chuyển từ giáo dục chú trọng truyền thụ kiến thức sang giúp cho học sinh (HS) hình thành và phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

– Bám sát các tiêu chuẩn SGK mới ban hành kèm theo Thông tư số 33/2017 ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT.

1.2. Quan điểm biên soạn

– SGK tuân thủ các quy định được nêu trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc, bao gồm mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung giáo dục.

– Ngoài việc cung cấp kiến thức, SGK là tài liệu giúp HS có thể tự học, tự giải quyết vấn đề, phát triển năng lực thẩm mỹ và sáng tạo trong âm nhạc.

– Nội dung SGK được xây dựng có tính liên thông từ cấp Tiểu học và theo hướng kết hợp giữa đồng tâm với tuyến tính, là tiền đề cho cấp học sau.

– Nội dung SGK vừa đảm bảo tính cốt lõi, vừa có tính mở để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện và khả năng học tập của HS các vùng miền.

– Kế thừa những ưu điểm của SGK hiện hành, đồng thời tiếp thu tinh hoa của một số nền giáo dục tiên tiến trên thế giới.

1.3 Đối với cấp Tiểu học

– Nội dung SGK bao gồm 5 đề mục dựa trên các mạch nội dung chính của môn học: **Hát, Đọc nhạc, Nghe nhạc, Nhạc cụ, Thường thức âm nhạc**, với các icon được thiết kế tương ứng.

– Mỗi chủ đề sẽ được thực hiện từ 3 – 4 tiết tùy vào dung lượng nội dung và hoạt động học tập; số trang tương ứng cho mỗi chủ đề từ 6 – 8 trang.

– Đối với mạch nội dung **Nghe nhạc**, ngoài việc được thiết kế như một nội dung độc lập còn được tích hợp trong các mạch nội dung dạy học khác như: *tìm hiểu nhạc cụ, tác giả tác phẩm, câu chuyện âm nhạc,...*

– Cấu trúc của mỗi chủ đề gồm các mạch nội dung chính kết hợp với các hoạt động:

+ **Khám phá** là hoạt động mở đầu mỗi chủ đề, được thiết kế để tạo các tình huống sư phạm ban đầu, đưa HS đến khám phá các kiến thức, kĩ năng trọng tâm của chủ đề; xây dựng dưới hình thức câu chuyện âm nhạc, tranh ảnh gợi ý,...

+ **Hoạt động âm nhạc** là các bài thực hành, trò chơi âm nhạc liên kết với các nội dung bài học trong từng chủ đề.

+ **Góc âm nhạc của em** là những gợi ý để HS tự hoạt động âm nhạc như: tái hiện, ghi nhớ các kiến thức, kĩ năng âm nhạc đã học trong bài; phát triển các năng lực âm nhạc đặc thù thông qua các hoạt động thực hành, tạo ra các sản phẩm âm nhạc; đồng thời giúp HS tự đánh giá và giáo viên (GV) đánh giá năng lực HS thông qua bài học.

2. SÁCH GIÁO KHOA MÔN ÂM NHẠC CẤP TIỂU HỌC

2.1. Những điểm mới cơ bản

2.1.1. Nội dung

– Đa dạng về nội dung học tập và hoạt động âm nhạc.

– Hát không đóng vai trò trọng tâm mà liên kết với các hoạt động học tập khác.

– Chú trọng phát triển thẩm mỹ âm nhạc thông qua hát, đọc nhạc, nghe nhạc và chơi nhạc cụ.

– Đọc nhạc được áp dụng ngay từ lớp 1 với sự kết hợp bởi nốt nhạc theo kí hiệu bàn tay (hand signs) và nốt nhạc hình tượng (iconic notation) thay vì học trực tiếp theo hệ thống ghi nhạc phương Tây. Đây là bước tiếp cận quan trọng so với giáo dục âm nhạc các nước phát triển.

– Đa dạng hoá hình thức của các câu chuyện âm nhạc (kết hợp kĩ năng nghe, gõ – vỗ đệm, đọc theo tiết tấu, mô phỏng giai điệu,...) chứ không chỉ giáo dục về phẩm chất, hay nêu gương sáng của các nhạc sĩ, nhà hoạt động âm nhạc nổi bật...

– Mở rộng quan điểm đánh giá từ chuẩn kiến thức, kĩ năng sang chuẩn năng lực, biểu hiện của năng lực và phẩm chất.

– Nhạc cụ được đưa vào dạy học một cách chính thức từ nhạc cụ tiết tấu (nhạc cụ gõ đơn giản: trống nhỏ, thanh phách, tambourine; các động tác: vỗ tay, búng tay, vỗ ngực, vỗ chân, giậm chân,...) ở các lớp 1, 2, 3. Tiếp nối từ lớp 4, 5 lên đến cấp THCS tiếp tục phát triển theo hướng chơi nhạc cụ gõ, nhạc cụ giai điệu và được nâng cao lên mức độ chơi hoà âm.

– Nội dung nhạc cụ mang tính mở, linh hoạt nhằm đáp ứng điều kiện thực tiễn ở từng địa phương, tùy trình độ và sở thích của HS. Nội dung dành cho nhạc cụ tiết tấu (trống nhỏ, thanh phách, tambourine, vỗ tay, vỗ ngực, vỗ chân, giậm chân,...) được trình bày chung trong SGK với các mẫu hình tiết tấu, nhạc cụ do HS lựa chọn để thể hiện.

2.1.2. Hình thức – phương pháp

– Tiếp cận và tham khảo các bộ SGK Âm nhạc ở cấp Tiểu học của các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới: Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ,...

– Phát triển hệ thống “Chủ đề” kết hợp giữa nội dung âm nhạc, văn hoá, xã hội,...

– Tiếp cận và vận dụng các phương pháp dạy học âm nhạc tiên tiến của thế giới: Dalcroze, Kodály, Orff-Schulwerk,... (nhạc cụ gõ kết hợp vỗ tay, búng tay, vỗ ngực, vỗ chân, giậm chân,... nốt nhạc bàn tay, nốt nhạc hình tượng, âm tiết tấu, nghe nhạc cảm thụ và vận động,...)

– Vận dụng các ưu điểm về phương pháp, nội dung của SGK hiện hành (nguồn bài hát, các bài học về tác giả – tác phẩm, âm nhạc và đời sống,...)

– Phát huy sự ưu việt của kênh hình, nguồn tư liệu đa phương tiện, sử dụng hợp lý kênh chữ. Chú trọng đến các yếu tố thẩm mỹ, phù hợp với lứa tuổi HS ở từng lớp.

2.2. Cấu trúc các chủ đề

– Khám phá: (2 trang)

– Hát: (1 trang)

– Nghe nhạc: *(vừa độc lập, vừa được lồng ghép và thể hiện trong các nội dung bài học)*

– Đọc nhạc: (1 trang)

– Nhạc cụ: (1 trang)

– Thường thức âm nhạc: (1 trang)

– Góc âm nhạc của em: (1 trang)

– Hoạt động âm nhạc: (1 trang) phần bài luyện tập, thực hành, hoạt động âm nhạc tăng cường cho từng phân môn, không sử dụng icon, được lồng ghép dưới hình thức trò chơi hoặc vận động âm nhạc trong các mạch nội dung trong SGK.

2.2.1. Đặc điểm cấu trúc sách

– SGK có các thành phần cơ bản: **Hướng dẫn sử dụng – Mục lục – Nội dung chính (gồm các chủ đề) – Giải thích thuật ngữ**

– SGK Âm nhạc 1 được cấu trúc theo 8 chủ đề (29 tiết), mỗi chủ đề được thiết kế từ 3 – 4 tiết; nội dung ôn tập học kì và kiểm tra đánh giá (4 tiết). Tên các chủ đề được đặt như sau:

- Chủ đề 1: Âm thanh ngày mới
- Chủ đề 2: Nhịp điệu tuổi thơ
- Chủ đề 3: Bài ca lao động
- Chủ đề 4: Tiếng ca muôn loài
- Ôn tập học kì I
- Chủ đề 5: Âm thanh ngày Tết
- Chủ đề 6: Âm nhạc quanh em
- Chủ đề 7: Giai điệu quê hương
- Chủ đề 8: Vui cùng âm nhạc
- Ôn tập học kì II

– Ở mỗi chủ đề sẽ ứng với một mục tiêu về nội dung khác nhau, từ đó giúp HS hình thành được những năng lực về âm nhạc.

– Các bài hát sử dụng trong SGK vừa có tính kế thừa, vừa có tính mới, các bài hát đa dạng thể loại như: bài hát tuổi thiếu nhi, bài hát nước ngoài, bài hát dân ca; có cao độ và âm điệu phù hợp với HS lớp 1. Bên cạnh đó, sách giáo viên (SGV) sẽ cung cấp thêm các bài hát thay thế, giúp GV có thêm nguồn tài liệu phong phú để lựa chọn trong hoạt động dạy học.

2.2.2. Một số chủ đề đặc trưng

– Giai điệu quê hương: toàn bộ nội dung chủ đề hướng HS tới những nét đẹp trong âm nhạc dân ca của quê hương. Phần khám phá được thiết kế với hình ảnh các em nhỏ mặc áo dài truyền thống và chơi nhạc cụ dân tộc.

– Vui cùng âm nhạc: toàn bộ nội dung chủ đề hướng HS tới những trải nghiệm thú vị với các trò chơi dân gian, thông qua các bài đồng dao của ba miền.

Phân khám phá được thiết kế với hình ảnh các em nhỏ đang chơi các trò chơi dân gian như: nu na nu nống, rồng rắn lên mây,...

2.3. Những điểm nổi bật

– *Khám phá*: là bức tranh tổng thể thiết kế trên hai trang sách, gồm các câu chuyện dẫn dắt hay hình ảnh minh họa chủ đề, giúp HS vận động, cảm thụ và sáng tạo âm nhạc. Nội dung thực hiện theo phương pháp nghe, cảm thụ, sáng tạo và vận động âm nhạc.

– *Đọc nhạc*: bằng kí hiệu nốt nhạc bàn tay (Hand signs) theo phương pháp Kodály, kết hợp với nốt nhạc hình tượng (Iconic notation).

– *Nhạc cụ*: sử dụng các động tác vỗ tay, vỗ chân, giậm chân,... kết hợp với các nhạc cụ gõ đơn giản như thanh phách, trống con, tambourine,...

– *Góc âm nhạc của em*: là các câu hỏi, gợi ý giúp HS tái hiện lại các kiến thức đã học, thông qua việc trả lời các câu hỏi giúp HS hình thành năng lực âm nhạc, tự đánh giá và phát triển năng lực âm nhạc.

– *Hoạt động âm nhạc*: là các trò chơi thực hành, nhận biết và khám phá âm nhạc, góp phần giúp HS phát triển năng lực âm nhạc.

3. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC / TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

3.1. Các phương pháp dạy học phổ biến:

Môn Âm nhạc, bên cạnh việc dạy học phát triển năng lực âm nhạc đặc thù đề cao tính thực hành và trải nghiệm, còn nhiều hoạt động dạy học có điểm tương đồng với các môn học khác. Vì vậy, GV âm nhạc ở cấp Tiểu học cần vận dụng các phương pháp sư phạm chung trong quá trình tổ chức hoạt động dạy và học trên lớp. Các phương pháp này bao gồm:

- Phương pháp sử dụng ngôn ngữ
- Phương pháp dạy học trực quan
- Phương pháp dạy học thực hành
- Phương pháp kiểm tra đánh giá
- ...

Phương pháp dạy học tích cực

Trong xu thế đổi mới giáo dục trên quan điểm “*Lấy học sinh làm trung tâm*” và “*Dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh*” của đất nước, Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc phát triển các nội dung dạy

học theo xu hướng tiếp cận các tiến bộ của giáo dục âm nhạc thế giới, kế thừa và phát triển những điểm mạnh của Chương trình Âm nhạc 2006. Chính vì vậy, GV âm nhạc cần học tập và vận dụng các phương pháp dạy học tích cực để vận dụng một cách tốt nhất và hiệu quả trong tổ chức các hoạt động dạy học trong các bài dạy âm nhạc của mình. Chính các phương pháp này sẽ hỗ trợ để phát triển các năng lực chung khác trong quá trình sư phạm của mình. Các phương pháp này bao gồm:

- Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề
- Phương pháp dạy học theo dự án
- Phương pháp hoạt động nhóm
- Phương pháp đóng vai
- Phương pháp động não
- ...

Trong xu thế phát triển của khoa học giáo dục thế giới, ngoài các phương pháp dạy học được phát triển có tính hệ thống như đã kể trên, nhiều kỹ thuật giáo dục mà giáo dục hiện đại đã và đang vận dụng, được đánh giá cao bởi tính hiệu quả của chúng trong lộ trình tích cực hoá hoạt động dạy và học. Các kỹ thuật dạy học này bao gồm:

- Kỹ thuật thảo luận
- Kỹ thuật chậu (bể) cá
- Kỹ thuật thông tin phản hồi
- Kỹ thuật khăn trải bàn
- Kỹ thuật các mảnh ghép
- ...và nhiều kỹ thuật khác.

GV cần chú ý rằng, việc vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học phải thật sự linh hoạt; phù hợp với đặc điểm, nhận thức của HS, với bối cảnh và các điều kiện sư phạm khác mới đạt được mục tiêu dạy học. Không nên áp dụng một cách gò bó, khiến cưỡng làm cho tiết học, bài học âm nhạc mất đi tính nghệ thuật, tự nhiên. Dù áp dụng phương pháp hay kỹ thuật dạy học nào thì vấn đề cần đặt quan trọng nhất là HS phải được trải nghiệm, học mà chơi – chơi mà học; ngày qua ngày, tiến bộ phát triển một tình yêu với âm nhạc và hứng thú được tham gia các hoạt động âm nhạc rồi mới đến các năng lực âm nhạc đặc thù.

Ngoài các định hướng về phương pháp giáo dục âm nhạc chung, GV âm nhạc cần nghiên cứu và ứng dụng các phương pháp dạy học âm nhạc tiên tiến của thế giới để mang lại cơ hội cho HS được tham gia tích cực, được hoà mình vào không gian của âm nhạc qua các hoạt động đa dạng và phong phú.

3.2. Các phương pháp giáo dục âm nhạc mới

3.2.1. Phương pháp Dalcroze

Phương pháp Dalcroze được phát triển vào đầu thế kỉ XX bởi nhạc sĩ, nhà giáo dục người Thụy Sĩ Emile Jaques-Dalcroze (1865 – 1950). Phương pháp được chia thành ba khái niệm cơ bản: kí xướng âm bằng Do cố định (Fixed Do), biến tấu – ngẫu hứng (Improvisation), âm nhạc theo nhịp điệu (Dalcroze eurhythmics). Hiện nay, phương pháp Âm nhạc theo nhịp điệu Dalcroze eurhythmics được sử dụng rộng rãi trong việc giáo dục âm nhạc, đặc biệt là cho trẻ em (Frego. D, 2012).

a. Định hướng triết học

Triết lí sư phạm của Dalcroze là sự kết hợp tinh thần, cơ thể và cảm xúc là căn nguyên của quá trình học tập. Phương pháp Dalcroze định hướng việc xây dựng các kĩ năng và kiến thức âm nhạc cho trẻ em thông qua sự khám phá trong các hoạt động vận động âm nhạc dựa trên các thành tố tiết tấu. Vì vậy, Dalcroze đã tạo ra một phương pháp dạy – học âm nhạc thông qua sự trải nghiệm của các giác quan và trí thông minh bởi các phản ứng của cơ thể và hệ thống thần kinh (Farber & Thomsen, 2011).

b. Nguyên lí sư phạm âm nhạc

Dựa trên quan điểm “*Âm thanh đi trước kí hiệu*” của Pestalozzi (1746 – 1827) – nhà giáo dục âm nhạc người Thụy Sĩ, phương pháp Dalcroze định hướng xây dựng các kĩ năng, kiến thức âm nhạc cho trẻ em thông qua sự khám phá vận động âm nhạc dựa trên các tác nhân về tiết tấu (Rhythmic stimulus) (Campbell, 1991).

c. Các công cụ giáo dục âm nhạc của phương pháp Dalcroze

Công cụ dạy học của phương pháp Dalcroze:

– Kí xướng âm (Fixed Do): phát triển khả năng nghe nhạc tiềm tàng trong mỗi con người là rất quan trọng. Kí xướng âm được dạy theo cách kết hợp tiết tấu và vận động để phát triển khả năng nhạy cảm về cao độ, về mối tương quan âm điệu, và nhân tố âm nhạc khác.

– Biến tấu – Ngẫu hứng (Improvisation): phát triển ngẫu hứng âm nhạc của trẻ được phát triển một cách logic trên nhiều cách.

– Vận động theo nhịp điệu (Dalcroze eurhythmics): đây là công cụ hết sức quan trọng tương tự với hai công cụ ban đầu. Các vận động theo nhịp điệu phải thể hiện sự cân phương, vuông vắn về cấu trúc tiết tấu.

Cả ba công cụ trên độc lập về phương tiện diễn tả âm nhạc, nhưng phải được kết hợp chặt chẽ và có tính hệ thống trong quá trình dạy – học âm nhạc cho trẻ (Campbell, 1991).

3.2.2. Phương pháp Kodály

Phương pháp dạy học âm nhạc Kodály được phát triển bởi Zoltán Kodály (1882 – 1976), một nhà soạn nhạc, nhà dân tộc học và sư phạm âm nhạc người Hungary. Kodály mong muốn qua giáo dục âm nhạc để củng cố âm nhạc truyền thống và nâng cao khả năng đọc, viết âm nhạc cho người học và làm công tác âm nhạc.

a. Định hướng triết học

Kodály tin tưởng rằng, hoạt động âm nhạc là khả năng tự nhiên vốn có của mọi người. Âm nhạc từ ngôn ngữ bản địa, vùng miền thông qua các hình thức như: lời ru, ca dao dân ca, trò chơi âm nhạc,... cần được ưu tiên sử dụng trong giáo dục âm nhạc cho trẻ em. Giáo dục âm nhạc cần được bắt đầu với trẻ càng sớm càng tốt để phát triển khả năng âm nhạc vốn tiềm tàng một cách tự nhiên trong mỗi đứa trẻ và cần được khơi gợi để phát huy khả năng đó (Choksy, 1999).

b. Nguyên lý sư phạm âm nhạc

Quy trình dạy học âm nhạc cho trẻ theo phương pháp Kodály được tiến hành dựa trên ba bước cơ bản: chuẩn bị, giới thiệu và luyện tập.

– Bước 1 Chuẩn bị (Preparation): các em sẽ trải nghiệm và cảm nhận các khái niệm, thành tố âm nhạc mới thông qua việc ca hát, nghe nhạc, vận động âm nhạc, trò chơi âm nhạc, sử dụng nhạc cụ,... giúp HS sẵn sàng khám phá và học tập các đặc trưng của các thành tố âm nhạc mới.

– Bước 2 Giới thiệu (Presentation): GV sẽ cung cấp thông tin, giới thiệu và giải thích các khái niệm, thành tố âm nhạc mới. Có thể dùng các công cụ giảng dạy ở trong giai đoạn này.

– Bước 3 Luyện tập (Practice): HS sẽ được GV hướng dẫn và trải nghiệm những vấn đề đã được giới thiệu, luyện tập các mẫu bài tập. Sau khi đã quen với những khái niệm và mẫu bài tập, HS sẽ bắt đầu học cách ứng tác (Improvisation) trên những nội dung mà các em đã được học và luyện tập. Từ đó, giúp HS hình thành tư duy sáng tạo âm nhạc.

c. Các công cụ giáo dục âm nhạc của phương pháp Kodály

Phương pháp Kodály vận dụng bốn công cụ dạy học chính, gồm:

- Đọc nhạc bằng Do di động (Movable Do).
- Đọc nhạc bằng kí hiệu nốt nhạc bàn tay (Hand signs). Dùng kí hiệu từ bàn tay để giúp HS phân biệt và nhận biết nốt nhạc. Hệ thống này do John Curwen – mục sư nhạc sĩ người Anh sáng tạo từ thế kỉ XIX.
- Đọc chữ tiết tấu và hình tiết tấu. Hệ thống này được tạo ra bởi nhạc sĩ người Pháp Emile-Joseph Chev  s ở thế kỉ XIX. Mỗi giá trị tiết tấu trong nhóm trường độ cơ bản được kí hiệu bằng các âm tiết đặc biệt (Choksy, 1999).
- Nguồn tư liệu âm nhạc dân gian: đây được xem là nguồn tài liệu chính trong hoạt động dạy học âm nhạc cho trẻ theo phương pháp Kod  ly. Tuy nhiên, tùy từng quốc gia, bản địa khác nhau mà nguồn tư liệu âm nhạc dân gian có phần tích hợp khác nhau. Ở Việt Nam, cần đưa dân ca, đồng dao, các điệu hò, lí, các trò chơi dân gian,... vào hoạt động dạy học âm nhạc cho trẻ. Ngoài ra, các tác phẩm có giá trị nghệ thuật cao trong lĩnh vực ca hát, như hợp xướng, nhạc cổ điển,... của các nhạc sĩ danh tiếng cần được chọn lọc và giáo dục trong nhà trường.

3.2.3. Phương pháp Orff-Schulwerk

Orff-Schulwerk là phương pháp dạy học âm nhạc được sáng tạo bởi hai nhà sư phạm âm nhạc người Đức, Carl Orff và Gunild Keetman từ những năm 1920 của thế kỉ trước. Tại Hoa Kỳ, AOSA – Hiệp hội Orff-Schulwerk Hoa Kỳ (American Orff-Schulwerk Association) là một tổ chức phát triển chuyên môn có tầm ảnh hưởng lớn nhất đối với GV âm nhạc toàn liên bang và quốc tế đã vận dụng và phát triển dạy học theo phương pháp này (Shamrock, 2007).

a. Định hướng triết học

Phương pháp Orff-Schulwerk dựa trên nền tảng khai thác và phát triển năng lực âm nhạc thông qua khả năng vui chơi tập thể và vận động. Những khả năng này tiềm tàng một cách tự nhiên trong mọi đứa trẻ. Năng lực âm

nhạc tự nhiên đó bao gồm: hát, xướng đồng dao – ca dao, vỗ tay, đập gõ, chơi trò chơi, nhảy múa,... Theo Orff và Keetman, trẻ học âm nhạc bắt đầu bằng nghe và thực hành trước, rồi mới đến đọc và viết. Quá trình phát triển các kĩ năng âm nhạc của trẻ giống như quá trình trẻ học một loại ngôn ngữ nào đó (Shamrock, 2007).

b. Nguyên lí sư phạm âm nhạc

Quá trình sư phạm theo Orff-Schulwerk thể hiện tính logic trong quá trình nhận thức âm nhạc của trẻ em qua các bước:

– Bước 1 Khám phá (Exploration): HS được tiếp xúc với âm thanh của nhạc cụ, với tiết tấu, hay các mẫu âm. GV đưa ra các câu hỏi gợi ý để các em tự khám phá các đặc điểm âm nhạc đặc trưng của chúng.

– Bước 2 Mô phỏng – Bắt chước (Imitation): HS lập lại những mẫu âm ngắn được chơi trên nhạc cụ, hay xướng âm bởi GV. Mỗi lần thực hiện chỉ một mẫu âm có cấu trúc đặc biệt, trong đó điểm lí thuyết, hay một âm hình tiết tấu được nhấn mạnh một cách điển hình.

– Bước 3 Biến tấu – Ngẫu hứng (Improvisation): HS được yêu cầu chơi ngẫu hứng trên nhạc cụ hay hay một mẫu âm có độ dài và mức độ khó tương đối hơn dựa vào các thành tố âm nhạc các em đã học qua giai đoạn mô phỏng.

– Bước 4 Sáng tạo (Creation): HS được tham gia một quá trình chơi nhạc khó hơn, đòi hỏi sự sáng tạo trên nền tảng những kiến thức âm nhạc mới học. Hình thức âm nhạc có thể áp dụng trong bước này có thể là ABA, rondo, hay biến tấu nhỏ.

c. Các công cụ giáo dục của phương pháp Orff-Schulwerk

Phương pháp Orff-Schulwerk có các công cụ giáo dục như:

- Nói theo nhịp điệu (Speech)
- Hát (Singing)
- Chơi nhạc cụ (Playing instruments)
 - + Bộ gõ cơ thể (Body percussion)¹
 - + Nhạc cụ cầm tay không định âm (Unpitched hand percussion)
- Nhạc cụ Orff (Orff instruments)

¹ Trong sách giáo khoa Âm nhạc 1, nhóm tác giả sử dụng thuật ngữ Vận động cơ thể.

3.3. Các điểm chung của ba phương pháp trên

Các phương pháp trên tuy dựa trên những công cụ dạy học khác nhau, nhưng vẫn có những đường hướng chung về triết lý sư phạm cũng như cách thức tiếp cận với HS thông qua các hoạt động âm nhạc. Những điểm chung là:

– Nghe, vận động và cảm thụ âm nhạc là công cụ dạy học chủ yếu và là hoạt động không thể tách rời trong hoạt động dạy học của ba phương pháp này.

– Nguồn tư liệu học tập âm nhạc của HS được khai thác một cách ưu tiên từ các thể loại âm nhạc dân tộc của từng đất nước, vùng miền. HS được lớn lên trong môi trường ngôn ngữ, mối quan hệ đời sống, bản địa,... nên việc gắn kết ngôn ngữ mẹ đẻ với các nguồn tư liệu âm nhạc bản địa là điều hết sức cần thiết. Và tùy vào mỗi đất nước, mỗi vùng miền mà có những áp dụng cụ thể để gìn giữ bản sắc của dân tộc đó.

– Đọc nhạc dựa trên thang ngũ âm (Pentatonic) là nội dung tiếp cận bước đầu cho HS trước khi học đọc thang bảy âm. Hệ thống Đô – Rê – Mi – Son – La – Đô được sử dụng hầu hết ở các phương pháp trên.

3.4. Nội dung dạy học âm nhạc theo phương pháp mới

3.4.1. Đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay (Hand signs)

Đọc nhạc bằng kí hiệu nốt nhạc bàn tay mang lại một cái nhìn trực quan cho HS, gián tiếp học nốt nhạc thông qua các kí hiệu của bàn tay. Đây là cách tiếp cận tốt trong việc dạy nốt nhạc cho HS khi mới bắt đầu làm quen với âm nhạc. Thực tế dạy học cho thấy rằng, việc HS học nốt nhạc trên khuông nhạc thật sự là một khó khăn khi bước đầu đã phải nhớ các dòng kẻ và nhận biết tên gọi của các nốt trên khuông nhạc. Từ đó, gây ra một sự nhầm lẫn trong việc học nhạc đối với HS khi bước đầu đã có những trở ngại. Thông qua đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay, góp phần giải quyết những vấn đề trên, khi trẻ có thể bắt chước các động tác mà GV hướng dẫn, từ đó hình thành những trải nghiệm mới về đọc nhạc. Đồng thời, đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay cũng có thể thiết kế dưới dạng những trò chơi để hoạt động dạy – học được hiệu quả hơn.

Các kí hiệu nốt nhạc bàn tay thường dùng:

Đô Tư thế: Nắm đấm với lòng bàn tay úp xuống Vị trí: Ở ngang thắt lưng	
Rê Tư thế: Bàn tay phẳng, lòng bàn tay úp xuống, các ngón tay khép lại và xiên chéo lên tạo một góc 45° với mặt đất. Vị trí: cổ tay ở ngang thắt lưng	
Mi Tư thế: Bàn tay phẳng để song song với mặt đất, lòng bàn tay úp xuống. Vị trí: Ở ngang bụng (phía trên thắt lưng)	
Pha Tư thế: Tạo một nắm tay với bốn ngón tay, lòng bàn tay hướng ra ngoài, ngón cái chìa ra và hướng xuống dưới gần như vuông góc với phần còn lại của bàn tay. Vị trí: Ở phía dưới ngực	
Son Tư thế: Bàn tay phẳng, lòng bàn tay hướng về phía ngực. Vị trí: Ở ngang ngực	
La Tư thế: Bàn tay cong nhẹ nhàng, lòng bàn tay và đầu ngón tay hướng xuống mặt đất như rủ xuống. Vị trí: Ở ngang cằm	
Si Tư thế: Nắm tay lỏng lẻo, ngón trỏ chỉ lên phía trên tạo một góc 45° so với mặt đất Vị trí: Ở ngang mắt	
Đô (cao) Tư thế: Giống nốt Đô Vị trí: Ở ngang trán	

• **Thứ tự đọc kí hiệu nốt nhạc bàn tay theo Kodály**

+ Son – Mi

+ Son – Mi – La

+ Son – Mi – Đô (C major)

- + La – Son – Mi – Đô
- + Son – Mi – Rê – Đô
- + La – Son – Mi – Rê – Đô (pentatonic scales)
- + Mi – Rê – Đô – La (thấp) (a minor mode)

3.4.2. Đọc chữ tiết tấu và hình tiết tấu

Hình nốt	Đọc theo chữ tiết tấu
Nốt tròn	Ta – a – a – a
Nốt trắng chấm	Ta – a – a
Nốt trắng	Ta – a
Nốt đen	Ta
Hai nốt móc đơn	Ti ti
Bốn móc đơn	Tiri tiri

3.4.3. Bộ gõ cơ thể (Body percussion)

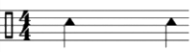
Thuật ngữ “Body percussion” (Bộ gõ cơ thể) – là một từ ghép của hai từ body (cơ thể) và percussion (bộ gõ), mang ý nghĩa âm thanh được tạo ra từ cơ thể. Cơ thể chính là nhạc cụ ban đầu trong hoạt động dạy học âm nhạc, giúp HS trải nghiệm âm nhạc thông qua vận động, để tạo ra âm thanh và nhịp điệu. Cũng như các nhạc cụ bộ gõ khác, bộ gõ cơ thể phát ra âm thanh bằng cách chạm, vỗ, lắc,... vào nhạc cụ để tạo rung động. Âm thanh của bộ gõ cơ thể được tạo ra bởi tiếng vỗ tay (*clapping*), búng ngón tay (*snapping*), vỗ ngực (*slapping on the chest*), vỗ chân (*tapping*), và giậm chân (*stamping*)

a. Đặc điểm âm nhạc của bộ gõ cơ thể

Bộ gõ cơ thể theo phương pháp Orff-Schulwerk là một nhạc cụ không định âm, dùng cơ thể tạo ra âm sắc thông qua các động tác vận động từ cơ bản đến phức tạp. Các âm thanh được thay đổi liên tục theo một nhóm âm hình tiết tấu nào đó, bằng sự kết hợp các động tác, tạo thành một tác phẩm âm nhạc đầy màu sắc.

b. Các động tác của bộ gõ cơ thể

Bộ gõ cơ thể dựa trên âm thanh được tạo ra từ năm động tác cơ bản trên cơ thể theo thứ tự sau:

Mẫu động tác					
Tên gọi	Búng ngón tay	Vỗ tay	Vỗ ngực	Vỗ chân (đùi)	Dậm chân
Kí hiệu	R L  R: búng tay phải L: búng tay trái		R L  R: vỗ ngực tay phải L: vỗ ngực tay trái	R L  R: vỗ đùi phải L: vỗ đùi trái	R L  R: dậm chân phải L: dậm chân trái

– **Búng ngón tay** (*snapping*) (bao gồm tay trái, tay phải hoặc cả hai), âm thanh phát ra bởi tác động của các ngón tay khi chụm vào nhau, búng và tạo ra âm thanh.

– **Vỗ ngực** (*slapping on the chest*), âm thanh phát ra bởi tác động của lòng bàn tay vào vùng ngực trái và phải, tạo ra âm thanh.

– **Vỗ tay** (*clapping*), âm thanh phát ra bởi sự tác động của hai tay chạm vào lòng bàn tay để tạo ra âm thanh.

– **Vỗ chân (đùi)** (*slapping on the thigh*) (bao gồm chân trái, chân phải hoặc cả hai), âm thanh phát ra bởi sự tác động một lực từ tay vào vùng đầu gối ở chân và tạo ra âm thanh.

– **Giậm chân** (*stamping*) (bao gồm chân trái, chân phải hoặc cả hai), âm thanh phát ra bởi sự tác động một lực từ chân vào nguồn phát ra âm thanh (mặt sàn gỗ, mặt sàn gạch), tạo ra những sự cộng hưởng âm thanh khác nhau.

– Ngoài ra, còn có các động tác tạo ra âm thanh khác như: *chà xát lòng bàn tay* (*flat hand clapping*), *bậc nhảy* (*jumping*), *vỗ miệng* (*mouth clapping*), *vỗ má* (*face clapping*)...

3.4.4. Vận động và cảm thụ âm nhạc (*Dalcroze eurhythmics*)

Vận động và cảm thụ âm nhạc là một hoạt động gắn liền với nghe nhạc. Thông qua hoạt động nghe nhạc, HS có thể bắt chước, mô phỏng hoặc sáng tạo các vận động cho riêng mình; từ đó phát triển tai nghe âm nhạc và năng lực cảm thụ âm nhạc. Đây là công cụ dạy học hiệu quả nhất của phương pháp Dalcroze (*Dalcroze eurhythmics*) và được phổ biến ở rất nhiều quốc gia.

Đặc điểm âm nhạc của vận động và cảm thụ âm nhạc

Nghe, vận động và cảm thụ âm nhạc đối với HS không diễn ra một cách thụ động mà cần đặt trong môi trường vận động để HS có thể hoà mình trải nghiệm và cảm thụ âm nhạc một cách tích cực. Các bước tiến hành hoạt động dạy học nội dung này bao gồm:

- Nghe, quan sát, khám phá, cảm nhận
- Mô phỏng, bắt chước
- Phản ứng, tái tạo
- Tư duy, sáng tạo (vận động, tư duy câu chuyện,...)

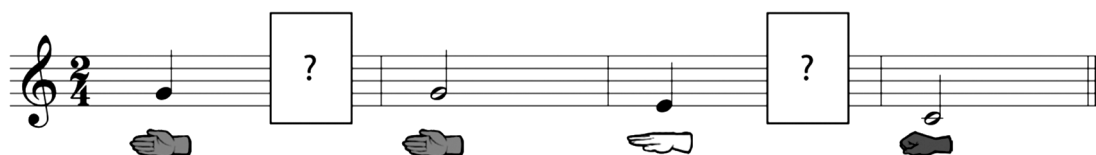
3.5. Hướng dẫn thiết kế hoạt động cho mỗi bài học từ một chủ đề trong sách giáo khoa Âm nhạc 1

Mỗi chủ đề trong SGK Âm nhạc 1 được xây dựng cho thời lượng 3 – 4 tiết học trên lớp. Mỗi tiết học ở cấp Tiểu học từ 30 – 35 phút. Không như SGK của Chương trình giáo dục phổ thông 2006 quy định rõ từng nội dung và hoạt động học tập cho từng tiết, SGK Âm nhạc 1 thực hiện theo quan điểm “mở”. Việc phân bổ nội dung và các hoạt động học tập trong từng tiết dạy là nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi GV; hoặc được bàn bạc, thống nhất giữa các GV trong tổ bộ môn. Chúng tôi chỉ đưa ra những gợi ý cơ bản sau để giúp GV phân bổ các nội dung và hoạt động học tập trên lớp sao cho khoa học, bảo đảm tính vừa sức của HS.

Một số ví dụ minh họa phương pháp dạy học âm nhạc

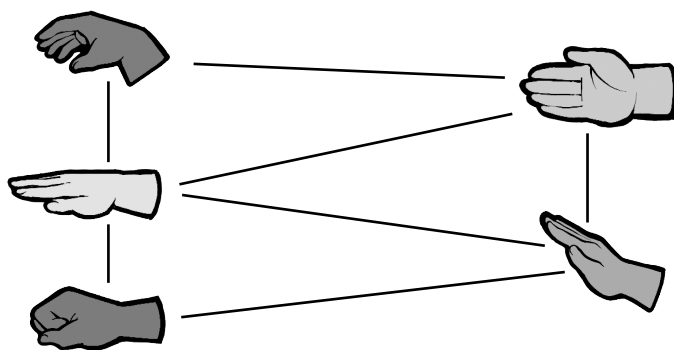
Ví dụ 1: Đặt câu hỏi gợi mở để HS phát triển năng lực đọc nhạc

- Chọn một tên nốt Đô, Rê, Mi, Son, La để thay cho các mỗi dấu chấm hỏi (?). Đọc nhạc với kí hiệu nốt nhạc bàn tay của mẫu đó.



Ví dụ 2: Đặt câu hỏi gợi mở để HS phát triển năng lực đọc nhạc

- Hãy tạo ra mẫu âm đọc nhạc từ 3, 4, 5 nốt theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay.



Ví dụ 3: Kết hợp các nhạc cụ gõ đệm cho bài hát

- Thực hành đệm cho bài hát *Tập tâm vông*

Tập	tâm	vông,	tay	không	tay	có...

- Thực hành đệm cho bài hát *Lí cây xanh*

Cái	cây	xanh	xanh,	thì	lá	cũng	xanh...

Ví dụ 5: Vận động phân biệt âm thanh nhanh – chậm

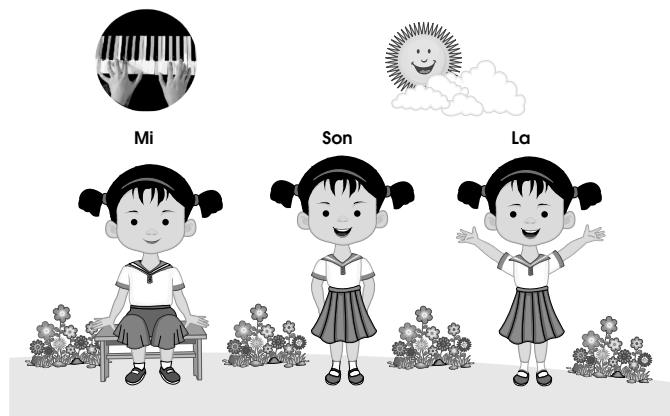
(GV vỗ vào tambourine, gõ vào trống hoặc đánh đàn theo hình nốt đen, HS chuyển động (bước, vỗ tay) theo tốc độ nhanh chậm của âm thanh do GV thực hiện)



1	2	3	4

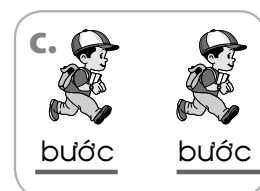
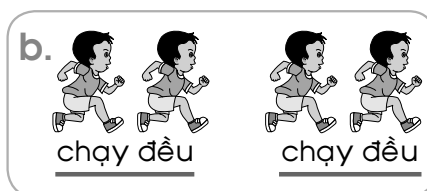
Ví dụ 6: Vận động, cảm thụ và sáng tạo âm thanh cao – thấp.

(GV thiết kế trò chơi vận động với các quy ước như hình dưới, GV gọi tên nốt nào thì HS đặt tay của mình ở vị trí tương ứng)



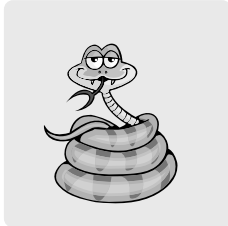
Ví dụ 7: Vận động phân biệt âm thanh dài – ngắn

- Thực hiện những động tác mô tả trong các hình.

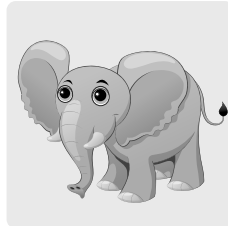


Ví dụ 8: Trò chơi hỏi và trả lời tên con vật theo cao độ của ba nốt nhạc Mi – Son – La.

Ví dụ: Hỏi: Đây con gì? (Son – Son – Mi)
 Trả lời: Đây con voi. (Son – Son – Son)
 Đây con gấu. (Son – Son – La)



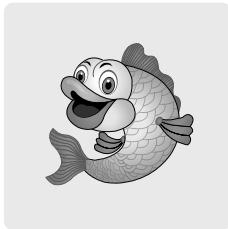
Con rắn



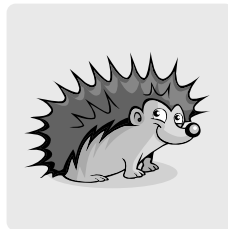
Con voi



Con gấu



Con cá



Con nhím



Con gà trống

Ví dụ 9: Câu chuyện âm nhạc giúp HS trải nghiệm âm thanh

• Câu chuyện dễ mền, tác giả Hồ Ngọc Khải

Chiều xuống, dễ mền lần hồi ra bụi cỏ ven đường làng, nơi có dòng suối nhỏ chảy róc rách róc rách (*HS mô phỏng nước chảy bằng động tác*). Tiếng suối êm ả ru khiến dễ ta chìm vào giấc ngủ. Đang thiu thiu, cậu ta nghe tiếng chân đuổi nhau trên bãi cỏ. Một cún con vừa đuổi theo một chú mèo con vừa sủa “gâu gâu gâu...” (*HS mô phỏng*), mèo la toáng lên “meo meo meo...” (*HS mô phỏng*). Dễ mền ngẩng đầu nhìn lên cây vú sữa, từng đàn chim bay về tổ kêu “ríu rít ríu ríu” (*HS mô phỏng âm thanh làm động tác chim kêu*). Trên đường làng, những đàn vịt cũng vội vã về chuồng, vừa đi vừa kêu “quạc quạc quạc...” (*HS mô phỏng*) liên hồi. Một chiếc xe tải thảng “kít...” (*HS mô phỏng và làm động tác*) bên vệ đường, những người nông dân chất lên xe những bó rau tươi. Trời bỗng đổ mưa (*HS mô tả mưa rơi qua vận động tay*), Dễ mền lần mò theo sợi dây thừng leo lên xe tải. Chiếc xe nổ máy “xình xịch xình xịch” (*HS mô phỏng và làm động tác đề xe*) lao về phía trước. Mền ta chui vào góc xe đánh một giấc đến sáng.

Ánh nắng ban mai chói loà đánh thức dễ mèn. “Ôi chà! Sáng rồi ư, mình đã có một đêm với những giấc mơ thật đẹp”. Chiếc xe dừng lại, dễ mèn lần mò nhảy phóc xuống đất và chạy nhanh vào một góc cây. Nhìn quanh, dễ mèn phát hiện mình đã vào thành phố. Trên đường xe chạy ầm ầm qua lại. Một vài bác tài, bấm còi “te te...” (*HS mô phỏng*) xin đường. Xa xa, tiếng còi của một chiếc xe cứu thương vội vã “tu...oa...tu...oa...tu...oa (*HS mô phỏng*). Dễ mèn nhận ra mình đang nấp ở một góc cây trước một ngôi trường tiểu học, bởi tiếng trẻ em ríu rít với những bong bóng đủ màu. Tiếng trống trường vang lên “tùng tùng tùng...” (*HS mô phỏng và làm động tác*). Các bạn HS nhỏ nhanh chân xếp hàng trước cột cờ, tiếng nhạc nổi lên, cả trường cất lên bài quốc ca hùng tráng, dễ mèn say sưa hát theo. Ô! một năm học mới bắt đầu rồi. Ôi cuộc sống thật thú vị và sinh động khi có bao nhiêu thứ âm thanh khác nhau hoà trộn.

3.6. Các nguyên tắc dạy học âm nhạc

GV âm nhạc cần tham khảo và áp dụng *Bảy nguyên tắc dạy học Âm nhạc* của Johann Heinrich Pestalozzi. Các nguyên tắc này đã được sử dụng rộng rãi trên thế giới nhiều năm qua và hiện vẫn được đánh giá cao về tính hiệu quả của chúng trong sự phát triển của giáo dục âm nhạc thế giới, đặc biệt cho đối tượng học là trẻ em.

Pestalozzi (1746 – 1827) nhà cải cách sư phạm âm nhạc tiên phong người Thụy Sĩ đã đưa ra bảy nguyên tắc sư phạm âm nhạc. Các nguyên tắc này đã ảnh hưởng sâu sắc đến các triết lý sư phạm âm nhạc ở nhiều quốc gia châu Âu và Hoa Kỳ trong suốt những thập niên giữa và cuối thế kỉ XIX và vẫn là những vấn đề lớn trong các hội nghị khoa học về giáo dục âm nhạc thế giới hiện nay. Các nguyên tắc này, bao gồm:

- Cho HS trải nghiệm **âm thanh** trước khi học các **kí hiệu** âm nhạc
- Tăng cường cho HS **lắng nghe âm nhạc** và **mô phỏng** (bắt chước) âm thanh; biết bày tỏ **thích** hoặc **không thích**, **hay** hoặc **không hay**; được trải nghiệm âm nhạc một cách **chủ động** hơn là **thụ động**.
- Chỉ nên dạy **một khái niệm, nhân tố âm nhạc** trong mỗi buổi học; nên cho HS luyện tập một cách tách biệt từng phần tiết tấu, giai điệu và sắc thái trước khi kết hợp các nhân tố này với nhau.
- Cho HS **luyện tập từng bước** cho đến khi nắm chắc từng kĩ năng, kiến thức; sau đó mới chuyển sang kiến thức kĩ năng kế tiếp.

- Chỉ đưa ra **khái niệm lí thuyết** sau khi HS đã trải nghiệm qua **thực hành**, hay hoạt động âm nhạc; vận dụng phương pháp lập luận **quy nạp** chứ không phải là **diễn dịch**.
- Hướng dẫn HS **phân tích** và **thực hành** các yếu tố cơ bản của âm thanh; từ đó vận dụng chúng vào âm nhạc.
- Sử dụng **đồng nhất hệ thống ghi chép âm nhạc** khi dạy HS đọc nhạc và chơi nhạc cụ.

Hiểu và vận dụng các nguyên tắc này là nghĩa vụ và trách nhiệm của GV dạy học âm nhạc tiểu học, trong lộ trình đổi mới giáo dục quốc gia theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. GV phải luôn sáng tạo và đa dạng hoá các hoạt động dạy học để tạo nên một môi trường vui tươi, học mà chơi – chơi mà học để uơm mầm tình yêu âm nhạc và năng lực cảm thụ nghệ thuật lâu dài trong đời sống tinh thần của HS.

Các tiêu chí để phân bổ nội dung, hoạt động học tập trong một giờ học âm nhạc

Để bảo đảm việc phân bổ nội dung và hoạt động âm nhạc cho các tiết dạy trên lớp từ một chủ đề trong SGK, GV cần chú ý:

– Mọi kĩ năng âm nhạc đều hình thành dần dần, từ đơn giản đến phức tạp nếu được duy trì, thực hành liên tục trong những khoảng thời gian dài.

– Mỗi tiết học phải gồm nhiều hoạt động đa dạng về nội dung và hình thức. Phải phối hợp các hoạt động tĩnh và động, vận động tại chỗ và di chuyển, dạy học tích hợp và phân hoá, hình thức cá nhân và tập thể,... trong một tiết dạy để tránh việc giờ học thụ động và nhàm chán.

– Các nội dung dạy học muốn đạt được các yêu cầu cần đạt cần bố trí trong mỗi tiết dạy và lặp lại có phát triển ở những tiết tiếp theo. Thời lượng cho mỗi hoạt động phải cân đối; vừa đủ, không quá ngắn và không quá dài, tránh quá tải cho HS.

– Âm nhạc là môn nghệ thuật chú trọng phát triển kĩ năng, lí thuyết chỉ phục vụ cho thực hành kĩ năng. Vì vậy, cần cho HS hoạt động, trải nghiệm, thực hành qua hát, nghe nhạc, vận động âm nhạc, chơi nhạc cụ, đọc nhạc,... Dạy học âm nhạc không được dạy theo hướng lí thuyết mà phải tích hợp trong hoạt động âm nhạc.

– Mỗi tiết học cần phát triển từ 2 – 4 kĩ năng nhưng phải bảo đảm tính vừa sức của HS.

4. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN ÂM NHẠC

4.1. Từ ngữ thể hiện mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt

Chương trình môn Âm nhạc sử dụng một số động từ để thể hiện mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt về năng lực của HS. Một số động từ được sử dụng ở các mức độ khác nhau nhưng trong mỗi trường hợp thể hiện một hành động có đối tượng và yêu cầu cụ thể. Trong quá trình dạy học, đặc biệt là khi đặt câu hỏi thảo luận, ra đề kiểm tra đánh giá, GV có thể dùng những động từ nêu dưới đây hoặc thay thế bằng các động từ có nghĩa tương đương cho phù hợp với tình huống sư phạm và nhiệm vụ cụ thể giao cho HS.

Mức độ	Động từ mô tả mức độ
<i>Biết</i>	Gọi được tên (hình thức biểu diễn), kể được tên (một số nhạc sĩ tiêu biểu), liệt kê được (một số loại nhạc cụ), nhắc lại được (nội dung bài hát), phát biểu được, thuộc (lời ca); nhận biết (các nốt nhạc, các kí hiệu ghi nhạc), xác định được, đọc đúng (cao độ và trường độ các nốt nhạc),...
<i>Hiểu</i>	Mô tả được (động tác chơi nhạc cụ), nêu được ví dụ; tóm tắt được, giải thích được (ý nghĩa của một số kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc); so sánh được (sự khác nhau giữa các loại nhịp),...
<i>Vận dụng</i>	Biểu diễn được (các tiết mục âm nhạc); điều chỉnh được (giọng hát để tạo nên sự hài hoà); tổ chức được (hoạt động âm nhạc phù hợp với lứa tuổi); xếp loại được, đánh giá được (kĩ năng thể hiện âm nhạc của bản thân và người khác),...

4.2. Kiểm tra, đánh giá năng lực, phẩm chất

Thời lượng: Học kì I: 2 tiết. Học kì II: 2 tiết

Mục tiêu:

- Tổng kết, đánh giá phẩm chất và năng lực của HS qua các chủ đề đã học.
- Thực hành sáng tạo bằng tổ chức biểu diễn: hát, đọc nhạc, nhạc cụ, câu chuyện âm nhạc, tăng cường năng lực sáng tạo và đoàn kết giao lưu trong hoạt động nhóm.

Hình thức, cách kiểm tra đánh giá:

– Kiểm tra kết quả học tập chủ yếu dựa trên cơ sở thực hành âm nhạc (thực hành sáng tạo, cảm thụ âm nhạc, nhận xét, đánh giá), có thể phối kết hợp nhiều hình thức khác như: trắc nghiệm qua hỏi – đáp.

– Hoạt động kiểm tra không nên tiến hành cứng nhắc mà cần có sự linh hoạt của GV; tùy điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, GV đưa ra những hình thức kiểm tra đa dạng, phong phú nhằm hướng đến sự ham mê, yêu thích, vui vẻ.

Gợi ý cách thực hiện:

Kiểm tra đánh giá cuối mỗi học kì gồm 2 tiết (theo quy định về phần trăm thời lượng cho kiểm tra đánh giá quy định trong CTTT). Gợi ý việc tổ chức kiểm tra đánh giá theo 2 phần:

Ôn tập:

GV thực hiện ôn tập lại những vấn đề đã học cho HS theo hướng gợi mở, thể hiện được năng lực âm nhạc của HS. GV có thể thiết kế nội dung ôn tập thành các trò chơi vận động, hỏi – đáp, làm việc theo nhóm, tổ chức biểu diễn,... để tiết ôn tập trở nên sinh động và không cứng nhắc.

Kiểm tra năng lực âm nhạc:

– Kiểm tra đánh giá năng lực âm nhạc của HS thông qua các biểu hiện về năng lực đặc thù theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc. GV lựa chọn hình thức kiểm tra đánh giá năng lực phù hợp theo định hướng chung của chương trình, từ đó tổ chức và đặt những câu hỏi (tình huống, thực hành) phù hợp với năng lực nhận biết (giải quyết vấn đề) của HS lớp 1.

– GV đưa ra đánh giá, nhận xét và xếp loại cho cá nhân hoặc nhóm.

(Việc đánh giá HS hiện nay dựa trên Thông tư 22/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trong khi chờ thông tư quy định về việc đánh giá phẩm chất và năng lực HS theo chương trình mới thì GV vẫn có thể tiến hành đánh giá theo chương trình hiện hành)

4.3. Một số gợi ý về hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực trong môn Âm nhạc

4.3.1. Đánh giá nội dung Nghe nhạc

GV nên quan sát, đánh giá thường xuyên hơn là định kì. Đánh giá ngay khi HS tham gia hoạt động nghe nhạc. Mỗi lần đánh giá nên chọn lựa một hoặc hai nhiệm vụ dưới đây mà thôi. Đánh giá định kì có thể thực hiện theo cặp, nhóm nhỏ để động viên các HS thiếu tự tin hoặc hạn chế về năng khiếu, kĩ năng âm nhạc.

Các nhiệm vụ để đánh giá năng lực nghe nhạc của HS, bao gồm:

– Nghe, nêu được tên ca khúc, tác giả hay dân ca dân tộc, vùng, quốc gia nào tuy đặc trưng từng bài (chủ yếu cho nhạc có lời).

– Nghe và vận động theo nhạc.

– Nêu được đặc điểm chung về nội dung, tính chất âm nhạc (nhANH – chậm, vui – buồn, to – nhỏ...).

– Nghe, ứng tác hoặc sáng tạo vận động (mức độ cao) tại chỗ.

4.3.2. Đánh giá nội dung Hát

– Chú trọng đánh giá thường xuyên hơn là đánh giá định kì; đánh giá ngay trong giờ học hát hoặc ôn tập bài hát.

– Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ nhằm động viên các HS thiếu tự tin, giọng không hay; đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS; để khuyến khích những HS có năng khiếu ca hát.

– Đánh giá kết hợp kĩ năng hát và các kĩ năng khác như gõ đệm, vận động, bộ gõ cơ thể, múa,... Tuy nhiên, GV chỉ giao một nhiệm vụ kết hợp trong mỗi lần đánh giá HS. Vận dụng kiểu hát: nối tiếp, đối đáp, hát có lĩnh xướng.

– Cần khuyến khích HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau (chú trọng các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực).

4.3.3. Đánh giá nội dung Đọc nhạc

Đánh giá năng lực đọc nhạc qua kí hiệu nốt nhạc bàn tay, chủ yếu dưới các hình thức sau:

– GV thực hiện một mẫu âm bằng kí hiệu nốt nhạc bàn tay; HS quan sát đọc cao độ.

– HS nhìn vào một mẫu âm (được trình bày bằng kí hiệu bàn tay) và đọc lên kèm theo kí hiệu bàn tay.

– HS tự nghĩ ra một mẫu âm gồm các nốt đã cho (3 – 4 cao độ khác nhau), làm dấu tay và đọc nhạc.

Khi đánh giá kĩ năng đọc nhạc của HS nên đánh giá từng phần:

- Cao độ
- Tiết tấu
- Kết hợp cao độ và tiết tấu

Chủ yếu phần kiểm tra là để đánh giá sự tiến bộ về việc phát triển kĩ năng đọc nhạc của HS. GV nên đồng hành, giúp đỡ HS, động viên HS để các em tự tin và quen dần với việc đọc âm thanh có cao độ, biết yêu âm nhạc và ham thích được tham gia các hoạt động âm nhạc. Ở một số HS gặp khó khăn trong phát âm (vì nhiều nguyên nhân sinh lí, thể lí, hoặc tâm lí...), GV cần nhẹ nhàng, khuyến khích để các em quen dần. Cần nhớ rằng, chính việc đọc nhạc

cũng là một biện pháp để điều chỉnh các khiếm khuyết về tai nghe và phát âm của trẻ.

Cần chú ý đến tính vừa sức và trí nhớ âm nhạc của HS lớp 1 khi soạn các đề kiểm tra. Các mẫu âm sử dụng để đánh giá việc đọc nhạc của HS lớp 1 cần:

- Ngắn (3 – 4 nốt).
- Liên bậc hoặc quãng gần; không nhảy quãng.
- Nói kết tiết tấu mạch lạc; phải kết thúc ở các nốt trắng hoặc đen; không tạo các hiệu ứng của đảo phách, nghịch phách.

4.3.4. Đánh giá nội dung Nhạc cụ

Đánh giá năng lực nhạc cụ chủ yếu thông qua các hình thức sau:

– Gõ đệm cho bài hát bằng thanh phách, trống con, tambourine và bộ gõ cơ thể theo mẫu đã học.

– Quan sát, thực hiện đúng động tác gõ thanh phách, trống con, tambourine và bộ gõ cơ thể theo mẫu được GV hướng dẫn.

– Biết lặp lại có thay đổi mẫu tiết tấu đơn giản từ những gợi ý của GV.

Khi đánh giá kĩ năng đọc nhạc của HS nên đánh giá từng phần:

- Mẫu tiết tấu nhạc cụ gõ: thanh phách, trống con, tambourine.
- Mẫu tiết tấu bộ gõ cơ thể.
- Kết hợp các mẫu để gõ đệm cho bài hát.

Chủ yếu phần kiểm tra là để đánh giá sự tiến bộ về việc phát triển kĩ năng chơi nhạc cụ của HS. GV nên đồng hành, giúp đỡ HS, động viên HS để các em tự tin và quen dần với việc chơi nhạc cụ, khơi gợi sự hiểu biết âm nhạc và ham thích được tham gia các hoạt động âm nhạc. Phát triển năng lực âm nhạc cho HS thông qua việc HS sáng tạo các mẫu tiết tấu. Chơi nhạc cụ cũng góp phần rèn luyện phẩm chất năng lực làm việc nhóm cho HS.

Cần chú ý đến tính vừa sức với HS lớp 1 khi soạn các đề kiểm tra. Các mẫu tiết tấu sử dụng để đánh giá việc học nhạc cụ của HS lớp 1 cần:

- Mẫu gồm 2, 3, 4 phách, sử dụng hình nốt đen, móc đơn và dấu lặng.
- Tạo cảm giác nghỉ ở những phách cuối để HS dễ dàng lặp lại mẫu.

4.3.5. Đánh giá hoạt động dạy học Tìm hiểu nhạc cụ

Đánh giá năng lực hiểu biết nhạc cụ của HS thông qua các hình thức sau:

– HS nêu được tên nhạc cụ; phân biệt được nhạc cụ đó với các nhạc cụ khác.

– HS nhận biết được nhạc cụ đó trong dàn nhạc, khi đang biểu diễn trong video clip, hình ảnh minh họa,...

4.3.6. Đánh giá trong dạy học Câu chuyện âm nhạc.

Đánh giá năng lực hiểu biết Câu chuyện âm nhạc của HS thông qua các hình thức sau:

- HS nêu được ý nghĩa nội dung câu chuyện.
- HS nêu được tên các nhân vật có trong câu chuyện.
- HS mô phỏng lại được các âm thanh của các sự vật có trong câu chuyện.
- HS kể lại được khái quát nội dung câu chuyện.

5. MỘT SỐ LƯU Ý LẬP KẾ HOẠCH DẠY HỌC THEO THÔNG TƯ 5555/BGDĐT

5.1. Mẫu kế hoạch dạy học

KẾ HOẠCH DẠY HỌC

Tên Chủ đề/Bài học:..... (? Tiết)

I. Mục tiêu Chủ đề/Bài học:.....

1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất:

–
–

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực chung:

–
–

3. Yêu cầu cần đạt về năng lực âm nhạc:

–
–

II. Chuẩn bị của GV và HS

1. GV: ...

2. HS: ...

III. Các hoạt động dạy học

Thời gian	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Tiết 1		
Thời gian cụ thể từng hoạt động	HD1: Nội dung (khởi động, khám phá) – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) HD2: Nội dung bài học – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) HD3: Nội dung mở rộng – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) ... Củng cố tiết học (đặt câu hỏi đánh giá năng lực và phẩm chất)	HD1: – Tương tác và khám phá theo nội dung HD2: – Nhận biết và trải nghiệm theo nội dung bài học, trả lời câu hỏi của GV HD3: – Nhận biết và trải nghiệm theo nội dung bài học, trả lời câu hỏi của GV ... Tái hiện lại nội dung bài học
Tiết 2		
Thời gian cụ thể từng hoạt động	HD1: Nội dung (khởi động, khám phá) – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) HD2: Nội dung bài học – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) HD3: Nội dung mở rộng – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) ... Củng cố tiết học (đặt câu hỏi đánh giá năng lực và phẩm chất)	HD1: – Tương tác và khám phá theo nội dung HD2: – Nhận biết và trải nghiệm theo nội dung bài học, trả lời câu hỏi của GV HD3: – Nhận biết và trải nghiệm theo nội dung bài học, trả lời câu hỏi của GV ... Tái hiện lại nội dung bài học

<i>Tiết 3</i>		
Thời gian cụ thể từng hoạt động	HD1: Nội dung (khởi động, khám phá) – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) HD2: Nội dung bài học – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) HD3: Nội dung mở rộng – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) ... Củng cố tiết học (đặt câu hỏi đánh giá năng lực và phẩm chất)	HD1: – Tương tác và khám phá theo nội dung HD2: – Nhận biết và trải nghiệm theo nội dung bài học, trả lời câu hỏi của GV HD3: – Nhận biết và trải nghiệm theo nội dung bài học, trả lời câu hỏi của GV Tái hiện lại nội dung bài học
<i>Tiết 4</i>		
Thời gian cụ thể từng hoạt động	HD1: Nội dung (khởi động, khám phá) – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) HD2: Nội dung bài học – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) HD3: Nội dung mở rộng – YCCĐ về phẩm chất (nếu có) – YCCĐ về NL ÂN (nếu có) ... Củng cố tiết học (đặt câu hỏi đánh giá năng lực và phẩm chất) Củng cố lại nội dung toàn chủ đề	HD1: – Tương tác và khám phá theo nội dung HD2: – Nhận biết và trải nghiệm theo nội dung bài học, trả lời câu hỏi của GV HD3: – Nhận biết và trải nghiệm theo nội dung bài học, trả lời câu hỏi của GV Tái hiện lại nội dung bài học Tái hiện lại nội dung toàn chủ đề

5.2. Minh hoạ kế hoạch dạy học cụ thể

CHỦ ĐỀ 2: NHỊP ĐIỆU TUỔI THƠ (4 Tiết)

I. Mục tiêu: Khám phá và cảm nhận nhịp điệu của âm thanh trong cuộc sống và trong âm nhạc.

1. Phẩm chất chủ yếu

– Yêu quê hương, thiên nhiên, môi trường sống, tôn trọng các biểu trưng của đất nước. (CTTT, trg.37)

2. Năng lực chung

– Nhận biết và bày tỏ được tình cảm, cảm xúc của bản thân. (CTTT, trg.44)
– Biết thu thập thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi. (CTTT, trg.49)

– Có ý thức học tập. (CTTT, trg.45)

3. Năng lực đặc thù

– Bước đầu biết mô phỏng một số âm thanh quen thuộc trong cuộc sống. (CTAN, trg.7)

– Biết lắng nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu. (CTAN, trg.11)

– Bước đầu biết hát với giọng hát tự nhiên. Hát rõ lời và thuộc lời. (CTAN, trg.11)

– Đọc đúng tên nốt; bước đầu đọc đúng cao độ và trường độ các nốt nhạc. (CTAN, trg.12)

– Bước đầu thể hiện được mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của GV, biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát. (CTAN, trg.12)

– Nêu được tên của một số nhạc cụ phổ biến được học. Nhận biết được nhạc cụ khi xem biểu diễn. (CTAN, trg.12).

II. Chuẩn bị của GV và HS

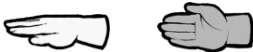
1. GV: tranh minh hoạ, bảng tương tác (nếu có), văn bản nhạc, file nhạc video, audio, đàn phím điện tử, nhạc cụ maracas, triangle.

2. HS: SGK, thanh phách, bộ gõ cơ thể.

III. Các hoạt động dạy học

Thời gian	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Tiết 1: Khám phá, Nghe nhạc, TTÂN		
10 phút	HD1: Khám phá – GV cho HS quan sát và tìm hiểu các hoạt động có trong tranh; – GV cho HS vận động để cảm nhận tính nhịp điệu và không nhịp điệu trong các hoạt động có trong tranh; – GV cho HS chơi trò chơi vận động tạo ra âm thanh. <u>YCCĐ về PC</u> : yêu thiên nhiên, môi trường sống <u>YCCĐ về NLÂN</u> : biết lắng nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu	HD1: HS quan sát và khám phá các hoạt động có trong tranh và thực hiện theo hướng dẫn của GV
5 phút	HD2: Nghe nhạc – GV giới thiệu và thực hiện từng động tác và yêu cầu HS bắt chước lại trước khi nghe nhạc; – GV mở video nhạc bài <i>Vũ điệu chú gà</i> cho HS vừa nghe vừa thực hiện các động tác theo nhạc. <u>YCCĐ về NLÂN</u> : biết lắng nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu	HD2: HS nghe, vận động và cảm thụ bài nhạc qua các vận động theo mẫu hướng dẫn của GV
10 phút	HD3: Trò chơi âm nhạc GV tổ chức các trò chơi để HS trải nghiệm về vận động đều đặn, nhịp nhàng. Ví dụ: GV sử dụng thanh phách, song loan, trống con,... tạo ra các âm thanh có tính nhịp điệu và không nhịp điệu; HS nghe và vận động theo.	HD3: HS nhận biết và trải nghiệm âm nhạc thông qua trò chơi âm nhạc
5 phút	HD4: Giới thiệu nhạc cụ gõ nước ngoài. – Maracas: Là nhạc cụ gõ tự thân vang; hình bầu có đuôi cầm; sử dụng bằng cách rung hoặc lắc để tạo ra âm thanh. – Triangle: là nhạc cụ gõ tự thân vang bằng kim loại; hình tam giác. <u>YCCĐ về PC</u> : có ý thức học tập <u>YCCĐ về NLÂN</u> : nêu được tên của một số nhạc cụ phổ biến được học. Nhận biết được nhạc cụ khi xem biểu diễn	HD4: HS quan sát và nhận biết các nhạc cụ gõ nước ngoài

5 phút	<u>Củng cố tiết học:</u> Hiểu biết và cảm thụ âm nhạc – Em hãy nhìn tranh và cho biết hoạt động nào có tính nhịp điệu; – Em hãy thực hiện lại <i>Vũ điệu chú gà</i> cùng bạn. Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc Em có thể tạo ra vận động có tính nhịp điệu và thực hiện cùng bạn.	HS trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của GV
Tiết 2: Hát		
5 phút	HD1: Khởi động – GV giới thiệu thêm một số hình ảnh về người dân vùng Tây Bắc với trang phục, phong cảnh, nhạc cụ, con người,... – GV nên cho HS kết hợp hát với vận động cơ thể hoặc nhạc cụ gõ đơn giản. <u>YCCĐ về PC:</u> yêu mến quê hương, đất nước và văn hoá của các dân tộc anh em <u>YCCĐ về NLÂN:</u> bước đầu biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát	HD1: HS quan sát và khám phá các dân tộc thuộc vùng Tây Bắc
20 phút	HD2: Tập bài hát: Múa đàn GV cho nghe và vận động theo nhạc trước khi tập từng câu nhạc với đàn cho HS: câu 1, câu 2. (<i>Thực hiện theo phương pháp dạy học hát</i>) <u>YCCĐ về NLÂN:</u> bước đầu biết hát với giọng hát tự nhiên. Hát rõ lời và thuộc lời	HD2: HS làm theo hướng dẫn của GV
5 phút	HD3: Gõ đệm cho bài hát – GV tập mẫu tiết tấu nhạc cụ gõ đơn giản và làm mẫu để HS mô phỏng lại cách chơi nhạc cụ thanh phách; – GV tập mẫu tiết tấu nhạc cụ gõ đơn giản và làm mẫu để HS mô phỏng lại cách chơi bộ gõ cơ thể; – GV mở nhạc, HS thực hiện gõ đệm cho bài hát. <u>YCCĐ về NLÂN:</u> bước đầu biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát	HD3: HS bắt chước các mẫu tiết tấu, sau đó sẽ gõ đệm cho bài hát

5 phút	<u>Củng cố tiết học:</u> Thể hiện âm nhạc Em hãy hát lại bài <i>Múa đàn</i> cùng bạn. Hiểu biết và cảm thụ âm nhạc – Em hãy gõ đệm cho bài hát <i>Múa đàn</i> cùng với nhóm; – Em hãy nêu cảm nhận của mình về bài hát <i>Múa đàn</i>.	HS trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của GV
Tiết 3: Đọc nhạc		
10 phút	HD1: Khởi động – GV tổ chức trò chơi hỏi đáp theo cao độ hai nốt Son – Mi; Ví dụ: Có 2 quả bóng màu xanh và màu vàng. GV hỏi: “Đây màu gì?” (Son – Mi – Mi). HS trả lời: “Đây màu xanh” (Son – Mi – Son) hoặc “Đây màu vàng” (Son – Mi – Mi). Trò chơi giúp HS bước đầu nhận biết được cao độ. – GV có thể chia nhóm để các HS tự đọc và rèn luyện sau khi GV hướng dẫn; – GV sáng tạo trò chơi đọc nhạc theo mẫu. Ví dụ: Đây cây gì? Cây dù. Em tên gì? Tên An...	HD1: HS quan sát và trả lời câu hỏi của GV bằng âm nhạc theo hướng dẫn.
15 phút	HD 2: Học mẫu kí hiệu nốt nhạc bằng bàn tay, kết hợp nốt nhạc bằng hình tượng – GV giới thiệu mẫu kí hiệu nốt nhạc bàn tay hai nốt Son – Mi cho HS;  – GV làm mẫu đọc nốt nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay, HS thực hiện lại kí hiệu bàn tay và đọc theo cao độ nốt nhạc; – GV thực hiện một số mẫu âm gồm 2 nốt hoặc 3 nốt; – GV yêu cầu HS thực hiện mẫu âm dựa trên 2 nốt đã học của riêng mình. <u>Yêu cầu NLÂN:</u> bước đầu đọc đúng tên nốt; bước đầu đọc đúng cao độ và trường độ các nốt nhạc	HD2: HS quan sát, bắt chước và ghi nhớ kí hiệu nốt nhạc bàn tay hai nốt Son, Mi theo hướng dẫn

5 phút	HD3: Trò chơi vận động – Trò chơi gọi tên con vật, đồ vật theo cao độ; – Trò chơi vận động đứng lên ngồi xuống theo cao độ của 2 nốt.	HD3: HS tương tác và thực hiện trò chơi âm nhạc theo hướng dẫn của GV
5 phút	<u>Củng cố tiết học:</u> Thể hiện âm nhạc Em có thể đọc cao độ 2 nốt Son, Mi theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay. Hiểu biết và cảm thụ âm nhạc Em hãy làm mẫu kí hiệu nốt nhạc bàn tay để đọc cùng bạn. Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc Em hãy tạo ra mẫu 2 âm, 3 âm dựa trên kí hiệu nốt nhạc bàn tay hai nốt Son, Mi.	HS trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của GV
Tiết 4: Nhạc cụ, Góc âm nhạc của em		
5 phút	HD1: Khởi động GV cho tổ chức cho HS nghe và vận động và chơi nhạc cụ bài hát <i>Múa đàn</i>	HD1: HS tương tác và thực hiện theo sự phân công của GV
15 phút	HD2: Nhạc cụ thanh phách và bộ gõ cơ thể – GV giới thiệu thanh phách (gỗ sống phách) và vận động: vỗ tay, vỗ chân phải, vỗ chân trái; – GV nên sử dụng các âm tiết tấu khi dạy HS thực hiện các mẫu âm (nốt đen: ta, nốt móc đơn: ti); – GV cần hướng dẫn HS tập gõ đều thanh phách trước khi vào bài học theo hai cách khác nhau: sống phách và mặt phách. Ví dụ: ta (gỗ mặt phách) – ta (gỗ sống phách) – ta (gỗ mặt phách) – ta (gỗ sống phách); – GV cần làm mẫu cho HS quan sát trước khi hướng dẫn HS thực hiện các mẫu luyện tập; Ví dụ: đen – đơn đơn – đen – lặng đen đọc thành: ta – ti ti – ta – um (um: ngâm môi, không phát ra tiếng) – GV tổ chức HS thực hành gõ đệm cho bài hát theo từng nhóm để dễ quan sát và sửa lỗi. <u>YCCĐ về NLÂN:</u> bước đầu thể hiện được mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của GV, biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát	HD2: HS quan sát và thực hiện mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của GV

5 phút	HD3: Thực hành gõ đệm bài Múa đàn – GV tập gõ đệm cho HS một câu của bài hát <i>Múa đàn</i> kết hợp với từng loại nhạc cụ; – GV phân nhóm và thực hiện gõ đệm cho bài hát. <u>YCCĐ về PC</u>: có ý thức học tập.	HD3: HS quan sát và thực hiện theo hướng dẫn của GV
5 phút	<u>Củng cố tiết học:</u> Thể hiện âm nhạc Em hãy gõ đệm bằng thanh phách và bộ gõ cơ thể cho bài hát <i>Múa đàn</i> cùng bạn. Hiểu biết và cảm thụ âm nhạc Em hãy quan sát và thực hiện mẫu gõ tiết tấu sau. Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc Em hãy sáng tạo mẫu gõ thanh phách, sau đó đệm hát cùng bạn.	HS trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của GV
5 phút	Góc âm nhạc của em (củng cố lại các nội dung đã học trong chủ đề) – GV có thể đọc; hướng dẫn HS thực hiện các yêu cầu theo nhóm hoặc từng cá nhân nhằm đánh giá năng lực của HS sau khi học xong một chủ đề; – GV có thể đặt thêm một số câu hỏi về phẩm chất và năng lực được thiết kế trong chủ đề nhằm có thêm thông tin về việc lĩnh hội của HS. Chú ý nên hỏi câu hỏi gợi mở với các động từ chỉ mức độ như: Em thích hoạt động học nào nhất ...? Em có thể làm được hay không...?	HS làm theo hướng dẫn của GV để tái hiện lại nội dung bài học trong chủ đề

PHẦN HAI

GỢI Ý, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. GỢI Ý HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC NGHE NHẠC

1.1. Nội dung học tập và yêu cầu cần đạt phần Nghe nhạc lớp 1

Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc giới hạn về nội dung và yêu cầu cần đạt cho phần Nghe nhạc lớp 1 như sau:

Lớp	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
1	– <i>Quốc ca Việt Nam</i>. – Một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	– Biết lắng nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu. – Bước đầu biết cảm nhận về đặc trưng của âm thanh trong cuộc sống và trong âm nhạc; cảm nhận âm thanh cao – thấp, dài – ngắn. – Nêu được tên bản nhạc.

1.2. Tổ chức hoạt động dạy học Nghe nhạc

1.2.1. Nghe nhạc có lời

Nhạc có lời, ngoài bài *Quốc ca Việt Nam*, còn lại là các ca khúc thiếu nhi có chủ đề hay nội dung gần gũi; thể loại, hình thức và cấu trúc phù hợp với đặc điểm âm nhạc lứa tuổi HS đầu cấp. Mục tiêu của nội dung học tập này là để phát triển tai nghe âm nhạc; mở rộng vốn bài hát thiếu nhi, dân ca; tăng cường hiểu biết và cảm thụ âm nhạc cho HS. Hơn thế nữa, hoạt động này hình thành thói quen nghe nhạc cho HS, làm phong phú đời sống tinh thần cho các em.

Thường hoạt động tổ chức dạy học *Nghe nhạc có lời* ở lớp 1 có thể gồm các bước sau:

- Giới thiệu ca khúc (tên ca khúc, tên và chân dung tác giả; dân ca dân tộc, quốc gia...);
- Nghe ca khúc (nghe biểu diễn từ băng đĩa hoặc file tiếng hoặc hình; GV hát...); có thể kết hợp các vận động cơ thể đơn giản để hoà nhịp khi nghe nhạc;
- HS trả lời các câu hỏi gợi ý của GV khi nghe lại ca khúc (đặc điểm âm nhạc: vui – buồn, nhanh – chậm; cảm xúc của HS: thích – không thích, hay – không hay; nội dung và ý nghĩa của lời ca...);

– GV đưa ra các đánh giá chung về bài hát; liên hệ giáo dục phẩm chất cho HS.

1.2.2. Nghe nhạc không lời

Có thể thực hiện theo các bước được gợi ý sau:

– Mở nhạc (phân ghi âm tiếng hoặc video hình biểu diễn của bản nhạc); kết hợp cho HS bắt chước vận động của GV);

– Nghe và quan sát hình ảnh minh hoạ, kết hợp các vận động đơn giản (HS phản ứng và làm theo GV);

– HS trả lời các câu hỏi gợi ý của GV về cảm xúc cá nhân về bản nhạc (hay – không hay, thích – không thích); về đặc điểm âm nhạc (vui – buồn, nhanh – chậm,...);

– Nghe nhạc và hình dung về sự vật, hiện tượng (theo gợi ý của GV).

Chú ý: GV có thể chọn lựa, thiết kế và thực hiện trình tự các bước khác nhau một cách linh hoạt và sáng tạo; không nên mặc định hay gò ép các bước theo một trật tự nào nhằm đạt được mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học.

2. GỢI Ý HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC HÁT

2.1. Nội dung học tập và yêu cầu cần đạt phần Hát lớp 1

Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc giới hạn về nội dung và yêu cầu cần đạt cho phần Hát lớp 1 như sau:

Lớp	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
1	Bài hát tuổi HS (6 – 7 tuổi), đồng dao, dân ca Việt Nam, bài hát nước ngoài. Các bài hát ngắn gọn, đơn giản, có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc.	– Bước đầu biết hát với giọng hát tự nhiên, tự thể phù hợp. – Bước đầu hát đúng cao độ, trường độ. – Hát rõ lời và thuộc lời. – Bước đầu biết hát với các hình thức đơn ca, tốp ca, đồng ca. – Nêu được tên bài hát. – Bước đầu biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản hoặc trò chơi.

Số lượng bài hát theo SGK lớp 1 là 8 bài, được bố trí theo 8 chủ đề. Các chủ đề được xây dựng dựa trên tiêu chí về nội dung âm nhạc. Tuy nhiên, các bài hát ở mỗi chủ đề được chọn lọc và sắp xếp có xu hướng về nhà trường,

thầy cô giáo; các sự kiện lớn về chính trị, xã hội và cộng đồng; lễ hội truyền thống của dân tộc,...

Ngoài các bài hát trong SGK, GV được quyền lựa chọn các bài hát khác để dạy cho HS từ các bài được gợi ý trong SGK hoặc từ các bài hát thiếu nhi (đã được công bố và có nguồn xuất bản tin cậy) đang phổ biến. Tuy nhiên, cần chú ý đến sự tương ứng về chủ đề, nội dung bài hát trong SGK; độ khó về tiết tấu và giai điệu sao cho phù hợp với đặc điểm giọng hát và nhận thức của HS lớp 1.

2.2. Tổ chức hoạt động dạy học Hát

Trong tài liệu này, nhằm tôn trọng sự sáng tạo của mỗi GV, các bước dạy học hát không được đánh số thứ tự. GV được quyền tổ chức lớp học của mình theo các trật tự khác nhau, miễn sao HS đạt được mục tiêu dạy học và các yêu cầu cần đạt.

• *Tiết học hát*

– Tìm hiểu bài hát (tên bài, nội dung bài thể hiện qua lời ca, tên tác giả; dân ca dân tộc, quốc gia nào...);

– Đọc lời ca (đọc suôn hoặc đọc theo tiết tấu) (chant);

– Nghe hát mẫu (GV hát, nghe qua file ghi âm, băng hình, nghe GV thể hiện giai điệu bài hát trên nhạc cụ...);

– Khởi động giọng (trò chơi có tác động đến hoạt động của cơ quan phát âm, khám phá khả năng phát âm của giọng nói – giọng hát (vocal exploration); các mẫu luyện âm đơn giản...);

– Tập hát từng câu (theo lời móc xích, theo phân đoạn ngắn...);

– Hát cả bài;

– Hát với nhạc đệm;

– Luyện tập, biểu diễn.

• *Tiết ôn tập và phát triển kỹ năng*

– Nghe lại bài hát đã học;

– Nhắc lại tên bài hát, tác giả, nội dung (có thể dùng tranh hoặc hình ảnh minh họa gợi ý);

– Hát lại và sửa chỗ sai (nếu có), luyện tập các chỗ khó;

- Thể hiện sắc thái;
- Hát kết hợp gõ đệm, vận động theo nhạc; hát kết hợp với thực hiện các vận động theo bộ gõ cơ thể hoặc cả hai;
- Hát kết hợp trò chơi;
- Thi đua giữa các tổ, nhóm;
- Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca;
- Cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát như cường độ, tốc độ, giai điệu và tiết tấu.

3. GỢI Ý HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC ĐỌC NHẠC

3.1. Nội dung học tập và yêu cầu cần đạt phần Đọc nhạc lớp 1

Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc quy định:

Lớp	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
1	Giọng Đô trưởng. Các mẫu âm ngắn, đơn giản, dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Chủ yếu sử dụng trường độ: trắng, đen, móc đơn, và dấu lặng đen.	– Đọc đúng tên nốt; bước đầu đọc đúng cao độ và trường độ các nốt nhạc. – Bước đầu cảm nhận và phân biệt được âm thanh cao – thấp, dài – ngắn, to – nhỏ.

Yêu cầu cần đạt đối với HS lớp 1 nói riêng và lớp 1, 2, 3 cấp tiểu học nói chung về năng lực âm nhạc đặc thù ở phần Đọc nhạc ở mức độ thấp. Chủ yếu cho HS làm quen với việc đọc âm có cao độ, biết được tên nốt và tương quan cao độ của các nốt. Việc đọc nhạc được đưa vào Chương trình giáo dục môn Âm nhạc nhằm phát triển các kĩ năng và phản xạ về phát âm và tai nghe âm nhạc cho HS, hình thành nhận thức thẩm mĩ về thế giới âm thanh, vai trò của âm thanh trong âm nhạc; chuẩn bị cho HS học Đọc nhạc theo hệ thống kí âm chính thống của phương Tây và phổ biến của thế giới.

3.2. Tổ chức hoạt động dạy học Đọc nhạc

Phần Đọc nhạc trong SGK này sử dụng hệ thống đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay (Hand signs, theo phương pháp Kodály), vì phương pháp này được xây dựng có tính khoa học và hệ thống. Riêng phần đọc nhạc bằng nốt

nhạc hình tượng vẫn có trong SGK lớp 1 nhưng không thường xuyên và xây dựng thành hệ thống. Chính vì vậy, tài liệu này chỉ cung cấp các nội dung về Đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay.

Cao độ chủ yếu là Đô – Rê – Mi – Son – La; đầu tiên từ hai nốt Son – Mi sau đó phát triển đến các nốt khác theo thang âm Do Pentatonic (ngũ âm). Tính hệ thống trong phát triển các cao độ này dựa theo xu hướng chung của giáo dục âm nhạc thế giới, tầm cỡ giọng và khả năng phát âm của trẻ em, âm hưởng gần gũi của quãng 3 thứ đối với đặc điểm khả năng tiếp thu âm nhạc của trẻ em 5 – 6 tuổi (Bennett, 2005).

- *Các bước dạy học Đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay:*

Tài liệu *Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới – Phần Âm nhạc*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội (Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiên, Hồ Ngọc Khải, 2019) có nêu quy trình dạy học Đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay gồm 4 bước sau:

- Bước 1: GV giới thiệu, hướng dẫn HS thực hiện kí hiệu bàn tay của các nốt nhạc.

- Bước 2: GV vừa đọc nhạc vừa dùng kí hiệu bàn tay thể hiện các nốt nhạc hoặc mẫu âm; HS lặp lại.

- Bước 3: GV đọc các nốt nhạc hoặc mẫu âm (không làm kí hiệu bàn tay); HS đọc lặp lại kết hợp thể hiện các kí hiệu bàn tay.

- Bước 4: GV thể hiện các nốt nhạc, mẫu âm, câu nhạc,... bằng kí hiệu nốt nhạc bàn tay (không đọc nhạc); HS đọc nhạc kết hợp thể hiện các kí hiệu bàn tay.

- Bước 5: GV đánh trên đàn phím các mẫu âm ngắn; HS lắng nghe, đọc nhạc kết hợp thể hiện các kí hiệu nốt nhạc bàn tay.

Mặc dù, đây là một quy trình dạy Đọc nhạc bằng kí hiệu nốt nhạc bàn tay; tuy nhiên, không nhất thiết GV phải luôn tuân theo thứ tự các bước, mà có thể thực hiện một vài bước trong tổ chức một hoạt động dạy học. Bởi mỗi bước đều hàm ý trọng tâm phát triển một kĩ năng nhất định.

4. GỢI Ý HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC NHẠC CỤ

4.1. Nội dung học tập và yêu cầu cần đạt phần Nhạc cụ lớp 1

Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc giới hạn về nội dung và yêu cầu cần đạt cho phần Nhạc cụ lớp 1 như sau:

Lớp 1	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
1	Nhạc cụ Một số mẫu tiết tấu ngắn, đơn giản. Chủ yếu sử dụng trường độ: trắng, đen, móc đơn, và dấu lặng đen.	– Bước đầu biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng cách. – Bước đầu thể hiện được mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của GV. – Bước đầu biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát.

4.2. Tổ chức hoạt động dạy học Nhạc cụ

Phần Nhạc cụ SGK lớp 1 được thiết kế gồm 2 mạch: nhạc cụ gõ và bộ gõ cơ thể. Các nhạc cụ gõ được sử dụng là những nhạc cụ dân tộc, bao gồm: thanh phách, trống con, tambourine. Phần bộ gõ cơ thể sử dụng các động tác để thực hiện như vỗ tay, vỗ chân, giậm chân. Các mẫu bài tập được thiết kế theo nhóm 4 phách đơn giản. Hình ảnh minh họa tiết tấu sinh động hấp dẫn và phù hợp với HS lớp 1. Đặc biệt, trong phần này có một số bài tập gõ đệm cho bài hát kết hợp các nhạc cụ gõ với bộ gõ cơ thể nhằm tăng thêm phần hứng thú và trải nghiệm âm nhạc cho HS.

• *Các bước dạy học nhạc cụ như sau:*

– Bước 1: GV giới thiệu nhạc cụ và hướng dẫn những kĩ thuật chơi nhạc cụ (hoặc động tác bộ gõ cơ thể) để HS làm quen và bắt chước.

– Bước 2: GV yêu cầu HS quan sát và thực hiện mẫu luyện tập từ 2 – 3 lần. Sau đó, HS tự thực hiện các kĩ thuật (hoặc động tác) được học. Ở những mẫu tiết tấu khó, GV nên làm mẫu với tốc độ chậm trong vài lần để HS quan sát và mô phỏng dễ dàng.

– Bước 3: GV hướng dẫn HS rèn luyện từng mẫu bài tập; quan sát và giúp những HS thực hiện chưa được tốt chỉnh sửa.

GV cần chú ý: các bước dạy học nhạc cụ và vận động bộ gõ cơ thể nêu trên chỉ mang tính chất gợi ý; tùy vào tình hình thực tế trên lớp mà GV có sự điều chỉnh các bước dạy học cho phù hợp và đạt hiệu quả cao.

5. GỢI Ý HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

5.1. Nội dung học tập và yêu cầu cần đạt phần Thường thức âm nhạc lớp 1

Chương trình giáo dục phổ thông, môn Âm nhạc giới hạn về nội dung và yêu cầu cần đạt cho phần Thường thức âm nhạc lớp 1 như sau:

Lớp	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
1	– Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ gõ của Việt Nam và nước ngoài.	– Nêu được tên của một số nhạc cụ phổ biến được học. – Nhận biết được nhạc cụ khi xem biểu diễn.
	– Câu chuyện âm nhạc: Một số câu chuyện âm nhạc phù hợp với độ tuổi.	– Nêu được tên các nhân vật yêu thích. – Kể được câu chuyện ngắn theo hình ảnh minh hoạ.

5.2. Tổ chức hoạt động dạy học Tìm hiểu nhạc cụ.

– Bước 1: GV giới thiệu cho HS về các loại nhạc cụ có trong bài học. Có thể dùng hình ảnh hoặc nhạc cụ trực quan để minh hoạ cho bài học.

– Bước 2: GV cho HS khám phá các nhạc cụ bằng hình ảnh, video biểu diễn (hoặc tiếp xúc trực tiếp nếu có điều kiện); nhận biết âm thanh đặc trưng và cách chơi nhạc cụ.

– Bước 3: GV gợi ý để HS rút ra các đặc điểm về hình dáng, cấu trúc, cách sử dụng cơ bản của từng loại nhạc cụ.

– Bước 4: GV cho HS xem một số video clip minh hoạ biểu diễn loại nhạc cụ có trong bài học.

5.3. Tổ chức hoạt động dạy học Câu chuyện âm nhạc

Xu thế chung của giáo dục âm nhạc tại nhiều quốc gia tiên tiến hiện nay sử dụng câu chuyện âm nhạc để tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, khám phá các kiến thức và kỹ năng giúp hình thành năng lực âm nhạc như: các phương tiện biểu hiện âm nhạc (cao độ, trường độ, cường độ, âm sắc), năng lực âm nhạc cá nhân (mô phỏng, phản ứng, phân tích, sáng tạo,...). Câu chuyện trong giáo dục âm nhạc vận dụng cách kể chuyện và minh hoạ bằng hình ảnh để tăng tính hấp dẫn đối với HS.

Các bước tiến hành kể chuyện âm nhạc có thể như sau:

– Bước 1: Giới thiệu một vài nét về các nhân vật (sử dụng tranh ảnh minh họa). Gợi ý cho HS khám phá về tính cách, vận động, âm thanh của các con vật, sự vật, hoặc nhân vật có trong câu chuyện.

– Bước 2: Giới thiệu và cho HS mô phỏng các âm thanh của sự vật, thể hiện các mẫu âm và vận động của các nhân vật trong câu chuyện.

– Bước 3: GV kể cho HS nghe chuyện (theo tranh hoặc trên nền nhạc), khi đến những điểm nhấn cần sự phụ họa của HS thì tạm dừng và ra dấu cho HS thể hiện các mẫu âm hay vận động.

– Bước 4: Đối với các câu chuyện để giới thiệu về các chủ đề hoặc trích đoạn âm nhạc cổ điển thì GV vận động, diễn xuất (như đóng kịch câm), gợi ý cho HS tự hình dung ra nội dung các câu chuyện theo cách riêng của mình. GV chỉ cung cấp về tên tác giả, tác phẩm của trích đoạn âm nhạc sau khi HS nghe, vận động, diễn xuất, và hoạt động trải nghiệm.

6. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ Ở MỖI CHỦ ĐỀ TRONG SÁCH GIÁO KHOA

Theo xu hướng tiến bộ của khoa học giáo dục thế giới, SGK Âm nhạc cấp Tiểu học được xây dựng theo các chủ đề nối kết nhau về nội dung và phát triển các năng lực âm nhạc cho HS. Mỗi chủ đề SGK 1, bắt đầu bằng mục Khám phá – mô tả bằng những bức tranh lớn gồm hai trang giấy; bao gồm các nhân vật, sự vật, trong bối cảnh sinh động được các tác giả và họa sĩ sáng tạo nhằm hấp dẫn thị giác và phù hợp với tâm lí lứa tuổi HS tiểu học.

Nội dung cơ bản phần Khám phá ở mỗi chủ đề SGK Âm nhạc 1 là giúp HS quan sát, trải nghiệm và hiểu biết về các thành tố và các mặt tương phản bên trong của từng thành tố âm nhạc. Từ đó, HS hình thành các nhận thức cơ bản về âm thanh trong cuộc sống và âm thanh trong các mối quan hệ với âm nhạc. Bên cạnh đó, ở một vài chủ đề, phần Khám phá hướng HS đến những hiểu biết và năng lực thể hiện âm nhạc dân gian, dân tộc và thế giới nhằm giáo dục cho HS về văn hoá âm nhạc của cộng đồng trong tương quan với âm nhạc đa văn hóa phong phú của thế giới.

Bởi tính đa dạng về nội dung và hình thức trình bày của mục Khám phá trong từng chủ đề SGK Âm nhạc 1, GV cần linh hoạt ứng dụng các phương pháp tổ chức hoạt động và dạy học âm nhạc khác nhau sao cho phù hợp với

từng chủ đề. Một số lưu ý GV cần quan tâm để thiết kế các hoạt động dạy học mục này một cách hiệu quả:

– *Một là*, liên hệ nội dung trọng tâm của mục này với các phân môn: hát, nghe nhạc (vận động và cảm thụ âm nhạc), đọc nhạc, chơi nhạc cụ và thưởng thức âm nhạc (câu chuyện âm nhạc, giới thiệu nhạc cụ) để vận dụng các phương pháp dạy học âm nhạc phù hợp.

– *Hai là*, chú trọng việc cho HS trải nghiệm âm nhạc qua hoạt động thực hành, vận động; từ đó, HS tự nhận biết về các kiến thức và kỹ năng âm nhạc.

– *Ba là*, gợi ý để HS liên hệ với sự vật và hiện tượng từ đời sống xung quanh, cảm thụ và sáng tạo âm nhạc (VD: mô tả âm thanh, vận động của sự vật và hiện tượng theo cách của mỗi HS).

– *Bốn là*, linh hoạt vận dụng sự sáng tạo và các kỹ năng âm nhạc mà GV có ưu thế như kể chuyện, đàn, hát, giao tiếp ngôn ngữ, vận dụng công nghệ đa phương tiện, ... để xây dựng các hoạt động dạy học hấp dẫn HS.

– *Năm là*, cần trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm dạy học với các đồng nghiệp để có những chiến lược dạy học và các vận dụng phương pháp dạy học hiệu quả cho hoạt động này.

Từ các gợi ý trên, mỗi GV cần phát huy những kinh nghiệm dạy học và sự sáng tạo của mình trong tổ chức các hoạt động dạy học. SGK chỉ nhằm đưa ra một số định hướng và gợi ý chung nhất mà thôi. Trong xu hướng dạy học phát triển năng lực HS, SGK chỉ mang tính định hướng, GV được quyền vận dụng các nguồn tư liệu mở khác trong xây dựng các bài học từ những sách tham khảo. Đặc biệt, ở những trường có điều kiện, việc khai thác các nguồn tư liệu đa phương tiện (multi media) và trên Internet để HS được trải nghiệm và thật sự khám phá âm nhạc cũng là một cách tốt.

7. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỤC GÓC ÂM NHẠC CỦA EM

Góc âm nhạc của em là một phần được thiết kế ở trang cuối mỗi chủ đề SGK Âm nhạc 1 của nhóm tác giả phía Nam. Mục đích của phần này giúp HS tái hiện và phát triển các kiến thức và kỹ năng âm nhạc đã học được xây dựng trong cả chủ đề. Bên cạnh đó, GV có thể sử dụng các yêu cầu của các

nhiệm vụ học tập trong phần này để đánh giá quá trình phát triển các năng lực âm nhạc và sự tiến bộ của HS, đánh giá tính hiệu quả trong quá trình sư phạm của chính GV và đưa ra các giải pháp để đạt hiệu quả tốt hơn cho bản thân. Mặt khác, qua thực hiện các nhiệm vụ trong phần Góc âm nhạc của em, HS tự đánh giá được năng lực của bản thân qua quá trình học tập và tham gia các hoạt động âm nhạc trên lớp. Từ đó, các em có thể điều chỉnh động cơ, quá trình học tập trên lớp; hơn thế nữa, phụ huynh cũng có thể tiếp cận, giúp đỡ con em mình thực hiện nhiệm vụ học tập; đánh giá được sự tiến bộ của con em mình và việc dạy học của GV.

Để thực hiện mục Góc âm nhạc của em trong SGK Âm nhạc 1, GV có thể:

- Đọc, giải thích và hướng dẫn HS thực hiện từng nhiệm vụ liên quan đến nội dung vừa được học ngay trong hoặc sau mỗi hoạt động trên lớp để đánh giá mức độ lĩnh hội kiến thức và kỹ năng của HS.
- Sử dụng một trong số các nhiệm vụ để tổ chức hoạt động có tính khởi động một giờ học âm nhạc nhằm giúp HS ôn lại kiến thức, kỹ năng đã học trước khi vào bài học mới.
- Có thể giao HS thực hiện một vài nhiệm vụ học tập đơn giản như một dạng bài tập ở nhà sau khi học xong một đơn vị kiến thức kỹ năng.
- Dựa vào các nhiệm vụ được nêu trong SGK để thiết kế các câu hỏi đánh giá thường xuyên và định kỳ đối với HS.
- Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ dưới dạng hoạt động nhóm, để HS tương tác và giúp đỡ nhau trong học tập.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỌC LIỆU

1. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO VIÊN ÂM NHẠC 1

1.1. Kết cấu sách giáo viên

SGV gồm hai thành phần chính:

PHẦN MỘT: Những vấn đề chung về chương trình và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học theo sách giáo khoa Âm nhạc 1

PHẦN HAI: Hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học theo sách giáo khoa Âm nhạc 1

Phần một gồm 6 mục:

- I. Mục tiêu của Chương trình môn học Âm nhạc cấp Tiểu học
- II. Phẩm chất, năng lực cần đạt ở HS tiểu học
- III. Giới thiệu về phương pháp và kỹ thuật dạy học ở cấp Tiểu học
- IV. Giới thiệu các phương pháp dạy học âm nhạc tiên tiến của thế giới
- V. Tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá năng lực âm nhạc ở lớp 1
- VI. Kiểm tra đánh giá cuối học kì

Phần hai gồm các hướng dẫn dạy học cụ thể cho các chủ đề trong SGK Âm nhạc 1.

- Nội dung được trình bày theo phương pháp “nhúng”
- Mục tiêu bài học, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực chung, năng lực âm nhạc được thể hiện ở đầu mỗi chủ đề.
- Các hoạt động được gợi ý hướng dẫn cụ thể trong từng phân môn.

1.2. Sử dụng sách giáo viên hiệu quả

– SGV là tài liệu tham khảo mang tính chất định hướng và gợi ý cho GV trong quá trình dạy học, GV không nhất thiết phải theo các gợi ý này.

– Mỗi tiết Âm nhạc thường phát triển đầy đủ các năng lực đặc thù, tuy nhiên mức độ đối với từng năng lực có khác nhau. Tùy bài học, ta nên chú trọng những năng lực có điều kiện phát huy ở bài học đó.

– GV nên lưu ý các động từ thể hiện mức độ được sử dụng trong phần mục tiêu bài học và trong các hoạt động được đề nghị đối với HS.

– Nhiều gợi ý trong các hoạt động chỉ mang tính chỉ báo về mặt nội dung cần đạt được, GV nên chủ động lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức học tập nhằm đạt hiệu quả.

– Số tiết đối với mỗi bài chỉ là dự kiến, tùy tình hình cụ thể của lớp học, GV có thể gia giảm cho phù hợp.

– Dựa vào SGK, người dạy nên sáng tạo, lựa chọn các giải pháp phù hợp HS, điều kiện vật chất cũng như văn hoá vùng miền để hoạt động dạy học thực sự mang lại kết quả tốt đẹp.

2. GIỚI THIỆU VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH BỔ TRỢ, SÁCH THAM KHẢO

2.1. Cấu trúc sách bổ trợ, sách tham khảo.

Sách bổ trợ: Vở bài tập Âm nhạc 1

– In hai màu

– Các bài tập cụ thể, cấu trúc các bài theo trình tự SGK tạo điều kiện thuận lợi cho GV khi sử dụng.

Sách tham khảo: Bộ sách Em yêu dân ca (5 tập)

– In bốn màu

– Gồm các bài hát về dân ca các vùng miền, các dân tộc, các thể loại: ca Huế, cải lương,... được biên soạn và đặt lời mới để phù hợp với giáo dục phẩm chất cho HS. Bên cạnh đó, sách còn giới thiệu các nhạc cụ dân tộc và các trò chơi dân gian.

2.2. Phân tích hướng dẫn sử dụng sách bổ trợ sách bổ trợ, sách tham khảo hỗ trợ trong dạy học

- Sách bổ trợ: Vở bài tập Âm nhạc 1

- Bổ trợ cho SGK trong buổi học chính thức:
- + Vở bài tập giúp HS tương tác: nói, viết, vẽ tô màu,...;
- + Tạo điều kiện để HS thao tác giúp phát triển năng lực đặc thù của môn Âm nhạc;
- + Một số câu hỏi gợi mở giúp GV đánh giá năng lực âm nhạc của HS;
- + củng cố rèn luyện các kỹ năng âm nhạc cho HS;
- + Một số bài tập mang tính chất mở rộng nâng cao định hướng tốt cho việc phát triển phẩm chất năng lực và tích hợp.
- Phụ huynh có thể tham khảo sử dụng để giúp con em trong việc phát triển năng lực, phẩm chất liên quan đến môn học.
- Sách tham khảo: Bộ sách Em yêu dân ca (5 tập)
 - Hỗ trợ GV và HS nguồn tư liệu dạy học âm nhạc phong phú, góp phần giúp HS hiểu, cảm nhận và biết yêu dân ca các dân tộc Việt Nam;
 - GV có thể thay thế nội dung học hát bằng các bài dân ca phù hợp với lứa tuổi;
 - GV có thể hướng dẫn HS hiểu thêm về các nhạc cụ các dân tộc Việt Nam và tổ chức các trò chơi dân gian một cách linh hoạt và sáng tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông Tổng thể*. Hà Nội.
3. Nguyễn Đăng Bửu. (2019). *Bộ gõ cơ thể – từ khái niệm đến ứng dụng trong giáo dục âm nhạc*, Tạp chí khoa học Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Hồ Ngọc Khải. (2012). *Khái quát một số phương pháp dạy học âm nhạc cho trẻ em tại Hoa Kỳ hiện nay*. Hội thảo khoa học về dạy học Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục ở trường phổ thông tại Hải Phòng. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
5. Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiền, Hồ Ngọc Khải (2019). *Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới – Phần Âm Nhạc*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
6. Nguyễn Minh Thuyết (Chủ biên). (2019). *Hỏi đáp về Chương trình giáo dục phổ thông (quyển 1)*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.

Tài liệu tiếng Anh

7. Authors (2005), *Spotlight on Music I*, Mc Graw-Hill.
8. Bennett, P. D. (2005). So, why Sol-Mi?, *Music Educators Journal*, 91(3). Được truy lục từ <https://doi.org/10.2307/3400075>
9. Campbell, P. S. (1991), “*Rhythmic movement and public school education: progressive views in the formative years*”. *American Music Education*, 19, 12-22.
10. David Birrow (2014), *The Bucket Book: A Junkyard Percussion Manual*, Alfred Music Publishing.
11. Eric Peter Stead, Dr. Eugene Dairianathan (2015), *First Steps to Music I*, Star Publising Pte.
12. Frank Churchley (1967), *Contemporary Approaches In Music Education*.
13. Frego, D. (2006). The Approach of Emily Jaques-Dalcroze. Retrieved October 15, 2012, from The Alliance for Active Music Making.
14. Farber, A., & Thomsen, K. (2011). The History of Dalcroze. Retrieved October 15, 2012, from Dalcroze Society of America, Francisco Javier Romero.
15. Melissa Kelly (2017), *Constructing a Bloom’s Taxonomy Assessment*.
16. Naranjo (2013), *Science & Art of Body percussion*. In J. o. exercise. Spain: University of Alicante.
17. Prezi (2015), *Body percussion and the history*, Article
18. Richard Filz (2014), *Body Percussion Sounds and Rhythms: A Comprehensive Training System*, Alfred Music Publishing GmbH
19. Shamrock, M. (2007), *The Orff-Schulwerk Approach*. Retrieved October 11, 2012, from American Orff-Schulwerk Association,
20. Virginia Hoge Mead (1994), *Dalcroze Eurhythmics: In Today’s Music Classroom*, Kent State University.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHAN XUÂN THÀNH

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo:

Phó Tổng biên tập ĐINH GIA LÊ
Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định
TRẦN THỊ KIM NHUNG

Biên tập nội dung: NGUYỄN ĐĂNG BỬU – TRẦN THỊ NGỌC HẠNH

Thiết kế sách: BUI THỊ NGỌC LAN

Trình bày bìa: NGUYỄN MẠNH HÙNG

Sửa bản in: NGUYỄN ĐĂNG BỬU – TRẦN THỊ NGỌC HẠNH

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Địa chỉ sách điện tử và tập huấn qua mạng:

– Sách điện tử: nxbgd.vn/sachdientu

– Tập huấn online: nxbgd.vn/taphuan

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

TÀI LIỆU TẬP HUẤN DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA MỚI MÔN ÂM NHẠC LỚP 1**BỘ SÁCH: CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

Mã số: ...

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: .../CXBIPH/...GD.

Số QĐXB: .../QĐ– GD – HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: